



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 40/2022**  
Từ 10/10 - 14/10/2022

**TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**TIN TRUNG ƯƠNG**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY**

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

**ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

**ĐIỆN THOẠI**

024.62821016

**EMAIL**

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

**WEBSITE**

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHUYỂN ĐỔI SỐ PHẢI ĐỂ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP HƯỞNG LỢI

Sáng ngày 10/10, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số dự Chương trình chào mừng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2022, với chủ đề “Chuyển đổi số giải quyết các vấn đề của xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân”.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính: Chuyển đổi số phải để người dân, doanh nghiệp hưởng lợi - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Sự kiện nhằm nhìn lại tiến trình phát triển, các sự kiện, dấu ấn, bài học kinh nghiệm trong chuyển đổi số; tôn vinh tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực cho chuyển đổi số; đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số có Thông điệp nhân Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ngày 22/4/2022, Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã có quyết định chọn ngày 10/10 hằng năm là Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Định hướng chuyển đổi số quốc gia xuyên suốt trong năm 2022 là đưa hoạt động của người dân lên môi trường số bằng các nền tảng số Việt Nam. Qua đó, hướng tới cụ thể hóa mục tiêu thúc đẩy nhanh hơn nữa tiến trình phổ cập kỹ năng số, phát triển nguồn nhân lực; thúc đẩy các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam nghiên cứu, phát triển các nền tảng số; thúc đẩy các doanh nghiệp Việt Nam đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh lên môi trường số.

Theo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng, nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số năm 2022 là đưa hoạt động của người dân lên môi trường số, thông qua các nền tảng số “make in Việt Nam”, tháng 10 - tháng tiêu dùng số.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo đánh giá và công bố 16 nhóm nền tảng số phục vụ nhu cầu của người dân. Mạng lưới tổ công nghệ số cộng đồng đã được tiếp cận trên toàn quốc. Hơn 100.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến cấp xã đã được bồi dưỡng, tập huấn cơ bản về chuyển đổi số. Hơn 5 triệu lượt người dân được tiếp cận, phổ biến kỹ năng số cơ bản thông qua nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Vì vậy, Ngày Chuyển đổi số quốc gia là ngày toàn dân, toàn quốc cùng nhau học tập, cùng nhau nỗ lực hành động.

Phát biểu tại sự kiện, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cho biết, cùng với xu thế chuyển đổi xanh, chuyển đổi số là xu thế tất yếu, khách quan đang diễn ra rất mạnh mẽ, sâu rộng. Chuyển đổi số góp phần phát huy sức mạnh dân tộc, sức mạnh của thời đại, nguồn lực bên trong và bên ngoài, giúp giải quyết hiệu quả các mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; thực hiện 3 đột phá chiến lược về thể chế, hạ tầng, nhân lực; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh; hạ giá thành sản phẩm; giảm thủ tục hành chính, phiền hà, thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp; giúp chính quyền các cấp nâng cao năng lực quản lý, điều hành.

Thời gian qua, việc chuyển đổi số của Việt Nam đã đạt được các kết quả tích cực: Nhận thức và hành động về chuyển đổi số có nhiều chuyển biến; việc xây dựng chiến lược, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách được quan tâm chỉ đạo. Hạ tầng số được tăng cường đầu tư, nhiều nền tảng số tiếp tục phát triển; cơ sở dữ liệu tạo nền tảng cho Chính phủ số, công tác truyền thông được thúc đẩy. Dịch vụ công trực tuyến triển khai ngày càng hiệu quả, sâu rộng. An ninh, an toàn thông tin tiếp tục được chú trọng. Nguồn lực về tài chính và nhân lực dành cho chuyển đổi số được tăng cường. Tỷ trọng đóng góp của kinh tế số vào GDP ngày càng tăng.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, kết quả này mới chỉ là bước đầu, vẫn còn nhiều việc phải làm phía trước. Để thực hiện được chuyển đổi số quốc gia một cách hiệu quả, thực chất đòi hỏi phải có chiến lược bài bản, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tạo sự thay đổi phương thức quản lý, vận hành, quản trị xã hội.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, quan điểm xuyên suốt của Chính phủ là lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của chuyển đổi số. Chuyển đổi số phải để người dân, doanh nghiệp hưởng lợi từ dịch vụ công, tiện ích xã hội thuận tiện hơn, nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Nhân Ngày Chuyển đổi số Quốc gia, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính gửi tới các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước từ Trung ương đến địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân Thông điệp của Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia trong thời gian tới.

Thông điệp của Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ, phải tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách, triển khai hiệu quả Chiến lược chuyển đổi số quốc gia; phát triển đồng bộ cả về thể chế, hạ

tầng số, nền tảng số và nhân lực số; triển khai các giải pháp nhằm nâng cao xếp hạng của Việt Nam về Chính phủ điện tử, đổi mới sáng tạo và năng lực cạnh tranh toàn cầu theo tiêu chí của các tổ chức quốc tế.

Cùng với đó, nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến; tăng cường chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao mức độ hài lòng của người dân; tập trung triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 mang lại lợi ích thiết thực cho người dân. Tránh mọi tư duy cát cứ thông tin, số liệu, dữ liệu, cục bộ, sợ mất lợi ích và va chạm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số gắn với đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ. Chú trọng đào tạo kỹ năng số gắn với thị trường và đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số quốc gia.

Thông điệp chỉ rõ, các doanh nghiệp cần đẩy nhanh việc đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh lên môi trường số, thiết lập các kênh cung cấp dịch vụ số hiệu quả, nhất là thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến... Các doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng số, nhất là hạ tầng số dùng chung; chú trọng đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; tăng cường hợp tác quốc tế trong chuyển đổi số; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

Đồng thời, tăng cường truyền thông về lợi ích của chuyển đổi số để các cơ quan quản lý Nhà nước, người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích, hiệu quả của chuyển đổi số, tích cực tham gia và thụ hưởng các lợi ích mà chuyển đổi số mang lại. Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích, dịch vụ số an toàn, hiệu quả.

Người đứng đầu Chính phủ tin tưởng, với quyết tâm và sự chủ động, sáng tạo của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, người dân thời gian qua, công cuộc chuyển đổi số quốc gia sẽ có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả, vì một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, người dân được ấm no, hạnh phúc.

Tại Chương trình Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2022, Lễ trao giải Cuộc thi Tìm kiếm giải pháp chuyển đổi số quốc gia đã được tổ chức. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã trao giải và phần thưởng cho các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, cá nhân có giải pháp chuyển đổi số xuất sắc.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ĐỀ XUẤT NÂNG LƯƠNG CƠ SỞ THÊM 20,8%; PHẢN ỨNG LINH HOẠT HƠN TRONG ĐIỀU HÀNH XĂNG DẦU

Sáng ngày 13/10, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng các đại biểu Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ tiếp xúc cử tri TP. Cần Thơ trước kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, lắng nghe các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

### **Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ đạt kết quả ngoạn mục**

Tại Hội nghị, các cử tri đánh giá cao sự lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của các cấp, các ngành. Nhờ đó, đất nước tiếp tục đạt được những thành tựu toàn diện, quan trọng trên các lĩnh vực; làm tốt công tác kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tình hình kinh tế - xã hội chuyển biến tích cực; các ngành kinh tế phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, đời sống người dân tiếp tục được cải thiện.

Cử tri cũng cảm ơn sự quan tâm của Đảng, Nhà nước với khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói chung, TP. Cần Thơ nói riêng với nhiều quyết sách, chủ trương quan trọng, chiến lược, như Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị về Đồng bằng sông Cửu Long, chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị, Hội nghị Công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư vùng Đồng bằng sông Cửu Long vừa qua, việc quy hoạch, triển khai xây dựng nhiều tuyến cao tốc, bến cảng lớn trong vùng...

Hòa thượng Đào Như, Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng ban Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam TP. Cần Thơ đánh giá vừa qua, triển khai các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo, điều hành thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

Hòa thượng ấn tượng với việc Thủ tướng Chính phủ trực tiếp thị sát, kiểm tra, đôn đốc các công trình trọng điểm quốc gia, làm việc với nhiều địa phương nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, xử lý dứt điểm với các vấn đề tồn đọng kéo dài.

PGS. TS. Nguyễn Minh Phương, Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ bày tỏ với quan điểm đặt tính mạng và sức khỏe nhân dân lên trên hết, trước hết, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai các giải pháp phù hợp, hiệu quả trong công tác phòng chống dịch.

Bà Nguyễn Minh Phương cho biết khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 128/NQ-CP về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, vẫn có những ý kiến băn khoăn nhưng đều tin tưởng vào Chính phủ. Đến nay, việc triển khai thực hiện Nghị quyết này đã đạt kết quả ngoạn mục, dịch bệnh được kiểm soát, tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế - xã hội phục hồi và phát triển mạnh mẽ, chứng tỏ sự đúng đắn và cần thiết của Nghị quyết này.

Sau Nghị quyết số 128/NQ-CP, Quốc hội, Chính phủ tiếp tục ban hành nhiều cơ chế, chính sách và Thủ tướng Chính phủ đã tiếp tục có nhiều cuộc làm việc, chỉ đạo nhằm đầu tư, nâng cao năng lực y tế, giải quyết vấn đề nhân lực y tế và tình trạng thiếu thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính y tế... để phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Cử tri kiến nghị nhiều nội dung liên quan tới thúc đẩy các công trình hạ tầng giao thông, logistics, cảng biển, đường cao tốc, sân bay trên cả nước và trong khu vực; nguồn cung xăng dầu; giải quyết tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế và một số vướng mắc trong lĩnh vực y tế; giá cả vật tư đầu vào cho phát triển nông nghiệp, cải thiện đời sống nông dân, phát triển kinh tế tập thể; các vấn đề liên quan tới dân sinh như tình trạng vi phạm pháp luật liên quan tới hình thức vay tiền qua ứng dụng (app); cải cách tiền lương với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; dạy tiếng Khmer cho học sinh...

### **Dự kiến đạt và vượt 14/15 chỉ tiêu kế hoạch đề ra**

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cảm ơn các ý kiến tâm huyết, trách nhiệm, xây dựng, bám sát tình hình thực tiễn, thể hiện sự liên hệ chặt chẽ giữa đại biểu Quốc hội với cử tri.

Chia sẻ một số nội dung, vấn đề được đồng chí, đồng bào, cử tri quan tâm, Thủ tướng Chính phủ dành nhiều thời gian thông báo về tình hình và kết quả phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng và dự kiến cả năm 2022.

Thủ tướng Chính phủ cho biết từ đầu năm 2022 đến nay, tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều vấn đề mới phát sinh chưa có tiền lệ, khó khăn hơn so với dự báo tại thời điểm cuối năm 2021 khi xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng, dầu, nguyên, vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; thị trường xuất khẩu bị thu hẹp; nhiều vấn đề tồn đọng phát sinh hậu quả, đội vốn, kéo dài; trong khi đó, dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân.

Trong bối cảnh đó, thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực.

"Chúng ta tránh cả hai khuynh hướng là hoang mang, dao động và chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, luôn giữ vững bản lĩnh, bình tĩnh, tự tin trong mọi tình huống, tìm ra giải pháp phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh đất nước, quy mô, khả năng chống chịu của nền kinh tế và tình hình thế giới, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong xã hội, nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước để tổ chức thực hiện có hiệu quả", Thủ tướng Chính phủ nói.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp, làm việc; trực tiếp thị sát, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại cơ sở, địa bàn; chú trọng rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Trong 9 tháng, Chính phủ tổ chức 8 phiên họp thường kỳ và 7 phiên họp chuyên đề, ban hành 70 nghị định, 20 quyết định quy phạm của Thủ tướng Chính phủ.

Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, nhất là chiến dịch tiêm chủng vaccine lớn nhất từ trước tới nay. Việt Nam là 1 trong 5 quốc gia có tỉ lệ bao phủ vaccine cao nhất thế giới. Tính đến ngày 29/9/2022, Việt Nam đã tiêm được trên 260 triệu mũi vaccine. Dịch COVID-19 đã được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc từ cuối Quý I/2022.

Cùng với đó, nỗ lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên ngày càng nặng nề khi quy mô kinh tế lớn hơn, dân số tăng lên, yêu cầu của nhân dân cao hơn; tập trung xử lý các vấn đề tồn đọng kéo dài (trong đó có những dự án tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long như Nhà máy điện Long Phú I, Trung tâm Nhiệt điện Ô Môn); giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh, ứng phó kịp thời với những biến động tình hình thế giới, trong nước.

Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; sự đồng hành, ủng hộ, phối hợp chặt chẽ của Quốc hội và các cơ quan trong hệ thống chính trị; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương; sự ủng hộ, tham gia tích cực của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, dự kiến cả năm 2022 sẽ đạt và vượt 14/15 chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 6, khoá XIII vừa qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nêu: Chúng ta đã thực hiện thắng lợi, khá toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả.

Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 3 chương trình mục tiêu quốc gia được tích cực triển khai thực hiện. Đột phá chiến lược về kết cấu hạ tầng được chú trọng; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo được chuyển biến căn bản trong triển khai xây dựng và đưa vào sử dụng một số công trình kết cấu hạ tầng quan trọng.

Nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài, nhất là việc xử lý các ngân hàng thương mại yếu kém, những doanh nghiệp, dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả, đã và đang được tiếp tục tháo gỡ, xử lý, đạt được những kết quả tích cực. Nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn quy định. Nhiều tổ chức quốc tế có uy tín đánh giá cao kết quả và triển vọng của nền kinh tế Việt Nam.

Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật được đặc biệt quan tâm chỉ đạo; chủ động, tích cực xây dựng, trình các dự án luật, pháp lệnh, bảo đảm tiến độ, chất lượng. Công tác xây dựng quy hoạch được tập trung triển khai. Việc rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế được chú trọng, trong đó cắt giảm 17 tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục, 8 cục và 145 vụ/ban thuộc tổng cục, bộ. Cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh; khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển. Thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước và toàn xã hội, tiết giảm thời gian, chi phí và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Công tác phát triển văn hóa, xã hội được quan tâm, chú trọng hơn; tập trung nghiên cứu, quán triệt, triển khai Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc. Nhận thức về vai trò của văn hoá ngày càng toàn diện và sâu sắc hơn. Nhiều giá trị văn

hoá truyền thống và di sản văn hoá của dân tộc được kế thừa, bảo tồn và phát triển; các sản phẩm văn hoá ngày càng đa dạng, phong phú. Các thiết chế văn hóa, thể thao được quan tâm đầu tư tại các địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp, đô thị.

Công tác an sinh xã hội đã triển khai một cách sâu rộng, thiết thực, kịp thời. Qua 2 năm đã thực hiện hơn 86 nghìn tỷ đồng thực hiện các chính sách hỗ trợ cho khoảng trên 55 triệu lượt người dân, người lao động và khoảng 730 nghìn lượt người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Các hoạt động kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ được tổ chức chu đáo, trang trọng, ý nghĩa. Đời sống của người dân không ngừng được cải thiện, thu nhập bình quân người lao động Quý III/2022 đạt 6,7 triệu đồng/tháng (tăng 1,6 triệu đồng so với cùng kỳ 2021).

Công tác dạy nghề được quan tâm, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thị trường lao động. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ được chú trọng; chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ được nâng lên. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, xu hướng phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn được hình thành, phát triển mạnh mẽ.

Các nguồn lực đất đai, tài nguyên được quản lý, sử dụng hiệu quả. Công tác bảo vệ môi trường và các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu được tích cực thực hiện, trong đó có kế hoạch chuyển đổi năng lượng xanh, tăng trưởng xanh. Công tác phòng chống thiên tai được các cấp, các ngành, các địa phương, các cơ quan chức năng chỉ đạo sát sao; đã chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả, góp phần giảm thiểu thiệt hại do cơn bão số 4 rất mạnh vừa qua.

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác kiểm tra, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả, góp phần củng cố niềm tin của toàn xã hội.

Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được tập trung chỉ đạo linh hoạt, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với diễn biến tình hình, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.

### **Còn nhiều hạn chế, khó khăn, thách thức cần giải quyết**

Bên cạnh đó, tình hình còn những tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức, như kinh tế vĩ mô ổn định chưa thật vững chắc; sức ép lạm phát còn lớn. Việc triển khai nhiệm vụ quy hoạch, giải ngân vốn đầu tư công, 3 chương trình mục tiêu quốc gia, công tác tiêm chủng vaccine đạt tiến độ, mục tiêu, yêu cầu và mong muốn của Nhân dân.

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiều ngành, lĩnh vực còn khó khăn; còn thiếu hụt lao động cục bộ trên một số địa bàn. Thu hút FDI đầu tư mới và chuyển giao công nghệ gặp nhiều khó khăn; liên kết giữa khu vực FDI và kinh tế trong nước còn hạn chế.

Phát triển văn hoá chưa tương xứng, ngang tầm với phát triển kinh tế. Công tác bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng còn nhiều thách thức. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Việc khắc phục tình trạng thiếu thuốc, sinh phẩm, vật tư y tế chưa đạt yêu cầu. Xuất hiện tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, chuyển việc, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục. Vấn đề cung ứng xăng dầu ở một số nơi còn khiến người dân bức xúc.

Kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi chưa nghiêm, còn xảy ra hiện tượng cán bộ, công chức vi phạm quy định, bị xử lý kỷ luật. Xảy ra một số vụ việc tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ, trẻ em, mất an toàn lao động, cháy nổ, lừa đảo qua mạng gây hậu quả nghiêm trọng. Xử lý ô nhiễm môi trường còn bất cập, nhất là nước thải, chất thải. Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, đấu tranh, phòng, chống tội phạm còn nhiều khó khăn; tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở một số địa bàn còn diễn biến phức tạp.

Theo Thủ tướng Chính phủ, những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Trong đó, công tác phân tích, dự báo, tham mưu xây dựng và triển khai chính sách, giải pháp ứng phó với biến động tình hình quốc tế, trong nước có mặt, có lúc, có nơi còn bị động. Một bộ phận cán bộ, công chức năng lực còn chưa đáp ứng yêu cầu, chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong một số lĩnh vực chưa quyết liệt, kịp thời. Việc phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực phù hợp, nâng cao năng lực cán bộ thực thi và đẩy mạnh kiểm tra, giám sát cần tăng cường hơn nữa. Việc theo dõi, nắm bắt tình hình trong một số trường hợp còn chưa sát, chỉ đạo thiếu quyết liệt, chưa chủ động phương án ứng phó kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, bất ngờ phát sinh.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh một số bài học kinh nghiệm như phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phát huy hơn nữa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần tự lực, tự cường; theo dõi sát, chủ động nắm chắc diễn biến tình hình quốc tế, trong nước; nâng cao năng lực phân tích, dự báo, chủ động ứng phó linh hoạt, hiệu quả các vấn đề phát sinh. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, trong đó nguồn lực bên trong là chiến lược, cơ bản, lâu dài, quyết định, kết hợp hiệu quả với nguồn lực bên ngoài là quan trọng, đột phá, thường xuyên. Đặc biệt, chú trọng bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, tăng cường phòng chống tham nhũng, tiêu cực, phát triển kinh tế hài hoà với phát triển văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế, đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, tạo nền tảng cho phát triển nhanh, bền vững.

Về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm những tháng cuối năm 2022, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục xác định khó khăn thách thức nhiều hơn cơ hội và thuận lợi; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực; phát huy những kết quả đạt được, khắc phục các khó khăn, hạn chế, vượt qua các thách thức mới; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân và doanh nghiệp, đồng thời xử lý nghiêm các sai phạm.

Trong đó, chú trọng công tác phòng chống dịch COVID-19, đẩy mạnh hơn nữa việc tiêm vaccine bảo đảm an toàn, khoa học, hiệu quả và khẩn trương khắc phục tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế; đẩy mạnh công tác quy hoạch, giải ngân vốn đầu tư công, 3 chương



trình mục tiêu quốc gia, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát...

Thủ tướng Chính phủ khẳng định trong những thành công chung của cả nước thời gian qua, có sự đóng góp tích cực của TP. Cần Thơ với cố gắng rất lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố. GRDP 9 tháng tăng trưởng hơn 36%, xếp thứ 1 trong Vùng Đồng bằng sông Cửu Long, thứ 3 cả nước; so với cùng kỳ, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tăng gần 31%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng gần 77%; sản lượng nuôi thủy sản tăng 44%; tổng lượt khách du lịch tăng 111%...

Thủ tướng Chính phủ đề nghị Đảng bộ, chính quyền, quân và dân TP. Cần Thơ đã quyết tâm rồi thì phải quyết tâm hơn nữa, đã nỗ lực rồi thì phải nỗ lực hơn nữa, chung sức đồng lòng, cùng cả nước thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

### **Đề xuất tăng lương cơ sở từ ngày 01/7/2023**

Tại Hội nghị, lãnh đạo Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ và các đại biểu Quốc hội đã bước đầu giải trình, tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của đồng bào, cử tri. Thủ tướng Chính phủ làm rõ thêm một số nội dung cụ thể được cử tri đề cập.

Thủ tướng Chính phủ cho biết việc thực hiện cải cách tiền lương được thực hiện theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Trung ương, nhưng do tác động của nhiều yếu tố, nhất là ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên chưa thực hiện được. Tuy nhiên, thời gian qua, chúng ta đã điều chỉnh tiền lương cho người lao động và nâng lương hưu, trợ cấp cho các đối tượng chính sách.

Ngày 09/10/2022, tại Hội nghị Trung ương 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị chỉ đạo Ban Cán sự Đảng Chính phủ hoàn chỉnh Báo cáo về phương án điều chỉnh tiền lương để trình Quốc hội khóa XV xem xét, quyết định.

Hiện, các cơ quan đang đề xuất phương án theo hướng nâng mức lương cơ sở của cán bộ, công chức, viên chức khu vực công lên 1,8 triệu đồng (hiện nay là 1,49 triệu đồng, tăng khoảng 20,8%), thời gian dự kiến thực hiện từ ngày 01/7/2023. Đồng thời, nâng mức phụ cấp với một số ngành nghề, lĩnh vực cho phù hợp.

Về ý kiến cử tri trước các dự án hạ tầng chiến lược, trong đó có những dự án đã triển khai đã nhiều năm, Thủ tướng Chính phủ cho biết Chính phủ đã rất quyết liệt, tăng cường đôn đốc, kiểm tra các dự án, xử lý các vấn đề vướng mắc, như đã ban hành 2 nghị quyết để xử lý vấn đề mở vật liệu đất đá làm đường cao tốc... Sân bay Long Thành đã được khởi công và việc xây dựng đang được thúc đẩy tích cực. Đường bộ cao tốc đoạn Cao Bồ - Mai Sơn, La Sơn - Túy Loan, Hạ Long - Vân Đồn, Vân Đồn - Móng Cái, Trung Lương - Mỹ Thuận, cầu Thủ Thiêm 2... đã được đưa vào sử dụng. Dự kiến trong năm nay sẽ hoàn thành 180km, thông tuyến 181km cao tốc, đồng thời tích cực chuẩn bị khởi công các dự án giai đoạn 2 tuyến cao tốc Bắc - Nam.

Thủ tướng Chính phủ tán thành với quan điểm cử tri cho rằng dự án càng kéo dài càng đội vốn và gây lãng phí, đồng thời đề nghị các địa phương cùng vào cuộc quyết liệt để triển khai các dự án, trong đó có làm tốt công tác giải phóng mặt bằng.

Thủ tướng Chính phủ cũng báo cáo cử tri về các nhiệm vụ, giải pháp đang được triển khai để giải quyết triệt để trong thời gian sớm nhất tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế đang gây bức

xúc trong người dân. Các chủ thể liên quan từ Trung ương tới địa phương phải cùng nhau tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; đồng thời kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các bên liên quan... Trong đó, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh yêu cầu phân cấp đầu thầu theo tinh thần nơi nào, cấp nào làm tốt nhất, thuận lợi nhất thì giao nhiệm vụ, trên tinh thần vừa đúng quy định, vừa tiết kiệm, vừa bảo đảm chất lượng thuốc, trang thiết bị, sinh phẩm y tế...; lãnh đạo các địa phương quyết liệt vào cuộc; chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác này.

Liên quan đến xăng dầu, Thủ tướng Chính phủ đánh giá nguồn cung xăng dầu là vấn đề gây bức xúc cho người dân ở một số nơi, cần nhanh chóng khắc phục. Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan đã vào cuộc xử lý, làm việc với các doanh nghiệp. Theo báo cáo, tại các địa phương như TP. Hồ Chí Minh, An Giang, Bình Phước, Đắk Lắk..., đến nay tình hình cơ bản đã được giải quyết.

Theo Thủ tướng Chính phủ, tình hình trên có nguyên nhân khách quan như đứt gãy cung ứng, giá xăng dầu thế giới lên xuống nhanh, khó dự báo, có doanh nghiệp nhập khẩu xăng dầu với giá cao nhưng sau đó giá xuống thấp nên có thể thua lỗ, điều này cần được chia sẻ. Tuy nhiên, nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Thủ tướng Chính phủ lấy ví dụ, chúng ta đã có các cơ chế, chính sách như quỹ bình ổn giá nhưng việc áp dụng, phối hợp giữa các cơ quan phải kịp thời, hiệu quả hơn. Thực tế vừa qua, một số cơ quan phối hợp chưa kịp thời, hiệu quả, cần kiểm điểm lại.

Thủ tướng Chính phủ cho biết đã yêu cầu các cơ quan rà soát thật kỹ cơ chế, chính sách, quy định để sửa đổi, bổ sung phù hợp tình hình, trong đó, nghiên cứu rút ngắn chu kỳ điều chỉnh giá, điều chỉnh các quy định liên quan chi phí cấu thành giá xăng dầu...; công tác điều hành, phản ứng chính sách cần linh hoạt hơn, nhanh hơn, các bộ ngành phối hợp chặt chẽ, hiệu quả hơn. Một số doanh nghiệp thực hiện không đúng quy định thì phải xử lý. Việc thông quan, lưu thông hàng hóa cần khẩn trương, thông suốt, hiệu quả. Các cơ quan hỗ trợ, khuyến khích tạo điều kiện các doanh nghiệp xăng dầu hoạt động đúng pháp luật. Thông tin khách quan, phù hợp, chính xác, không làm người dân hoang mang, lo lắng.

Thủ tướng Chính phủ cũng thông tin khái quát về các nhiệm vụ, giải pháp để tháo gỡ 2 nút thắt phát triển với Đồng bằng sông Cửu Long là hạ tầng giao thông vận tải và nguồn nhân lực, trong đó có việc thu hút nguồn nhân lực từ nơi khác tới và nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài trong vùng.

Sau hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục tổng hợp, giải trình, tiếp thu và giải quyết những đề xuất, kiến nghị của cử tri. Vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp, ngành nào thì cấp ngành ấy phải giải quyết và phải giải quyết thấu đáo. Đối với những kiến nghị, đề xuất vượt thẩm quyền, Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ tổng hợp, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành giải quyết theo quy định. Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền Quốc hội, đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ tổng hợp, báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## THỦ TƯỚNG YÊU CẦU THAM MUỘ XÂY DỰNG TRUNG TÂM DỮ LIỆU LỚN QUỐC GIA

Sáng ngày 10/10, tại Hà Nội, Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị trực tuyến toàn quốc về chuyển đổi số ngành Công an nhân dân lần thứ nhất năm 2022 và công bố Ngày Chuyển đổi số ngành Công an.

Tại Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm đã chính thức công bố Ngày 10 tháng 10 hằng năm là Ngày chuyển đổi số Công an nhân dân.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, đây là sự kiện khẳng định quyết tâm chính trị của lực lượng công an nhân dân - một trong những lực lượng tiên phong đi đầu trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, đồng thời truyền tải thông điệp đổi mới, sáng tạo, đột phá trong thực hiện công cuộc chuyển đổi số ngành công an, góp phần chuyển đổi số quốc gia.

Hiện thực hóa các chủ trương của Đảng, Chính phủ lấy ngày 10/10 hằng năm là Ngày Chuyển đổi số Quốc gia nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số quốc gia, thực hiện có hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, quá trình chuyển đổi bao giờ cũng rất khó khăn và chuyển đổi số thì càng khó khăn hơn, vì đây là phương thức phát triển mới, là vấn đề chưa có tiền lệ, phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm. Thời gian qua, Bộ Công an đã quyết liệt hành động, khẳng định vai trò tiên phong, nòng cốt và quyết tâm chính trị trong quá trình chuyển đổi số công tác quản lý dân cư, đặc biệt thể hiện qua việc triển khai “Đề án 06”, một nhiệm vụ quan trọng, phức tạp, có tính lan tỏa cao, lợi ích thiết thực, hiệu quả phục vụ chuyển đổi số quốc gia, phục vụ nhân dân, nhưng cũng là nhiệm vụ rất khó.

Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, biểu dương những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được của Bộ Công an, công an các đơn vị, địa phương, với sự chỉ đạo quyết liệt của các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an; đồng thời, chia sẻ với những khó khăn, vất vả, nỗ lực hết mình phục vụ nhân dân của lực lượng công an nhân dân thời gian qua; góp phần nâng cao vị thế, vai trò của lực lượng công an nhân dân anh hùng trong giai đoạn hiện nay.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công cuộc chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số của ngành công an còn có những hạn chế và đối mặt với khó khăn, thách thức. Công tác xây dựng thể chế, hoàn thiện môi trường pháp lý phải đẩy mạnh hơn nữa. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương còn có vướng mắc, chưa hiệu quả, chưa hình thành một hệ thống liên thông, thông suốt. Việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến tuy có nhiều chuyển biến nhưng tỷ lệ người sử dụng chưa nhiều, cần thúc đẩy hơn nữa.

Thủ tướng Chính phủ cũng cho rằng, an toàn, an ninh mạng nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức trong bối cảnh tội phạm công nghệ cao diễn biến ngày càng phức tạp. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu còn nhiều hạn chế.

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp, chưa từng có tiền lệ và khó dự báo, cùng với sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đặt ra nhiều thách thức đối với lực lượng công an. Trong khi đó, triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số quốc gia là công việc rất lớn, rất chiến lược, nhưng phải bắt đầu bằng những hành động cụ thể, mục tiêu cụ thể, làm việc nào dứt điểm việc đó.

Việc ngành Công an tổ chức Hội nghị về chuyển đổi số hôm nay mới chỉ là những bước đầu, còn rất nhiều việc phải làm phía trước. Thủ tướng Chính phủ đề nghị Bộ Công an cần thống nhất nhận thức, quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn, hành động quyết liệt hơn nữa, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau.

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện tốt vai trò thường trực trong tổ chức triển khai Đề án 06 của Chính phủ, trọng tâm là ứng dụng hiệu quả hệ thống định danh và xác thực điện tử để khai thác thông tin của chủ thể danh tính điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; phục vụ các dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho cơ quan Nhà nước và các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan; đẩy nhanh quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành, địa phương phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo hướng đơn giản, thuận lợi, giảm phiền hà cho người dân, qua đó giúp người dân, doanh nghiệp thấy được những lợi ích thiết thực của Đề án 06, góp phần quan trọng trong xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, hướng tới xây dựng kinh tế số, xã hội số, quản trị thông minh.

Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền để người dân hiểu, đồng thuận và tham gia. Thủ tướng Chính phủ lưu ý, các dịch vụ hành chính công của ngành công an là những dịch vụ rất gần gũi, sát thực với người dân, số lượng thực hiện lớn, nên Bộ Công an cần phát huy tinh tiên phong để tạo sức lan tỏa lớn. Việc thực hiện thủ tục trên môi trường số vừa thúc đẩy sự phát triển, vừa hạn chế tiêu cực, tham nhũng, phiền hà, sách nhiễu với người dân và doanh nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công an phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành liên quan tham mưu Chính phủ về quy mô, quy trình thủ tục xây dựng Trung tâm dữ liệu lớn quốc gia bảo đảm kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật; bảo đảm tuyệt đối an ninh mạng, an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin các bộ, ban, ngành, địa phương, nhất là các hệ thống kết nối phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Thứ hai, nghiên cứu ứng dụng công nghệ số và các sản phẩm của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong công tác nghiệp vụ ngành công an nhằm bảo đảm các yêu cầu phục vụ công tác chỉ huy, chỉ đạo điều hành của lực lượng công an với các trung tâm chỉ huy, chỉ đạo, xử lý điều hành thông tin đa nhiệm; hỗ trợ chỉ huy và triển khai công tác nghiệp vụ, giữ gìn

an ninh trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm của ngành công an một cách tổng thể; đáp ứng yêu cầu quản trị xã hội bằng công nghệ số theo chức năng quản lý Nhà nước về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội của lực lượng công an.

Thứ ba, ngành Công an cần nghiên cứu, có các cơ chế, chính sách ưu tiên phù hợp để thu hút chuyên gia, nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào phục vụ trong ngành công an. Đồng thời, tích cực học hỏi kinh nghiệm từ thành công của các quốc gia tiên tiến để thực hiện thành công chương trình chuyển đổi số ngành công an, tạo sự lan tỏa góp phần xây dựng Chính phủ số, công dân số, nền kinh tế số, xã hội số.

Thủ tướng Chính phủ tin tưởng rằng những nỗ lực, đổi mới, quyết tâm của Bộ Công an trong chuyển đổi số quốc gia sẽ được hưởng ứng, đón nhận một cách tích cực từ các bộ, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân; các chiến sĩ công an nhân dân sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém, vượt qua khó khăn, thách thức để trở thành người chiến sĩ xung kích trên mặt trận chuyển đổi số; tiếp tục nêu cao và làm tô thắm thêm phẩm chất cao đẹp của người chiến sĩ công an nhân dân anh hùng "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ", xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

### **Việt Nam trở thành nước có định danh điện tử quốc gia**

Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm cho biết, quán triệt các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, sự điều hành của Chính phủ, trong nhiều năm qua, lực lượng công an luôn xác định vai trò gương mẫu đi đầu trong cải cách hành chính lấy người dân là trung tâm phục vụ; kiên quyết đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm pháp luật vì sự bình yên và hạnh phúc của nhân dân. Trong chuyển đổi số, Bộ Công an đã nhanh chóng thành lập các Ban Chỉ đạo ở các cấp công an từ Bộ đến công an các địa phương; ban hành Chương trình Chuyển đổi số trong công an nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và ban hành Kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng năm để thống nhất triển khai thực hiện trong toàn lực lượng công an nhân dân.

Năm 2022, Bộ Công an đã ban hành kế hoạch chuyển đổi số đặt ra 7 nhóm lĩnh vực công tác với 32 nhiệm vụ cụ thể; kết quả thực hiện trong 9 tháng năm 2022 đã đạt được nhiều thành tựu tích cực trên các lĩnh vực: Xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý; phát triển các ứng dụng trên nền tảng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và căn cước công dân; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm an ninh an toàn hệ thống thông tin điện tử của ngành công an và các bộ, ngành, địa phương... Đặc biệt, trong ứng dụng Cơ sở dữ liệu về dân cư và căn cước công dân, lực lượng công an đã cung cấp cho người dân nhiều tiện ích rất thiết thực về định danh nhân thân, sử dụng dịch vụ y tế, giáo dục, thanh toán không dùng tiền mặt... và trong thời gian tới sẽ tiếp tục cung cấp thêm nhiều tiện ích khác phục vụ đời sống của người dân góp phần xây dựng công dân số, xã hội số, kinh tế số.

Những kết quả nêu trên của lực lượng công an là rất cơ bản, quan trọng, nhưng nhiệm vụ ở phía trước còn rất lớn, rất khó khăn, trước mắt phải hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đặt ra trong Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022, tạo nền tảng cho những năm tiếp theo nhằm thực hiện thành công các mục tiêu chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đồng thời, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị

về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Theo báo cáo của Bộ Công an, thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2022, đến nay, về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác, tính đến ngày 19/9, Bộ Công an đã triển khai kết nối chính thức đối với 12 đơn vị, bộ, ngành, 14 địa phương và 3 cục nghiệp vụ ngành công an. Hơn 27 triệu công dân đã được đồng bộ thông tin bảo hiểm xã hội; hơn 1,7 triệu công dân được đồng bộ thông tin đăng ký xe; hơn 1,5 triệu công dân được đồng bộ thông tin hộ chiếu...

Bên cạnh đó, Bộ Công an đang phối hợp với Bộ Y tế, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam nghiên cứu, triển khai sổ sức khỏe điện tử, tích hợp thông tin khám chữa bệnh của công dân lên ứng dụng VNeID; tổ chức xác thực dữ liệu thông tin thuê bao với 3 nhà mạng Viettel, MobiFone, Vinaphone để làm sạch nhằm giải quyết tình trạng SIM rác.

Đến nay, đã cấp hơn 73 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip trên tổng số gần 82 triệu công dân đủ điều kiện làm căn cước. Sau 3 tháng triển khai thí điểm sử dụng thẻ căn cước công dân thay thế thẻ ATM tại một số chi nhánh ngân hàng tại Hà Nội và Quảng Ninh, đã có 762 lượt công dân sử dụng thẻ căn cước công dân để giao dịch với tổng số tiền trên 22,73 tỷ đồng. Đã có 11.171/13.150 cơ sở y tế sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip tích hợp bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh, đạt tỷ lệ 84,9% với 1.675.330 công dân sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip đi khám chữa bệnh.

Bộ Công an đã công bố hệ thống định danh và xác thực điện tử đi vào hoạt động chính thức, là một bước tiến mới, đưa Việt Nam chính thức là một trong những nước có định danh điện tử quốc gia.

Bộ Công an đã tham mưu với Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ danh sách thống kê số lượng công dân đã tiêm chủng, chưa tiêm mũi 4 vaccine phòng COVID-19 để làm cơ sở xây dựng kế hoạch phân bổ mũi tiêm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; giao Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ danh sách thống kê số lượng công dân theo các độ tuổi đi học trên toàn quốc để xây dựng kế hoạch, phương án đào tạo, tuyển sinh các cấp và bố trí trang thiết bị, hạ tầng cơ sở, nguồn nhân lực giáo viên phù hợp điều kiện thực tế...

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## THỦ TƯỚNG CHỈ THỊ ĐẨY MẠNH ỨNG CỨU SỰ CỐ AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG VIỆT NAM

Ngày 13/10, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 18/CT-TTg về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam.

Chỉ thị nêu rõ: An toàn thông tin mạng là trụ cột quan trọng, xuyên suốt để tạo lập niềm tin số và bảo vệ sự phát triển thịnh vượng của đất nước trong kỷ nguyên số nhằm thực hiện

thành công chuyển đổi số quốc gia, một trong những nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược được đề ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII. Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng là hoạt động then chốt, có tính cấp thiết giúp các cơ quan, tổ chức giảm thiểu thiệt hại, ngay cả khi xảy ra sự cố nghiêm trọng. Tuy nhiên, hiện nay công tác ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam chưa đáp ứng được yêu cầu ứng phó chủ động từ sớm, xử lý kịp thời, hiệu quả các cuộc tấn công mạng có quy mô ngày càng lớn, phức tạp, có thể gây hậu quả khó lường đối với sự phát triển và ổn định kinh tế - xã hội.

Để khắc phục các hạn chế, tồn tại và tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp là thành viên (hoặc có đơn vị trực thuộc là thành viên) của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia khẩn trương triển khai một số nội dung sau:

### **Chủ động rà quét lỗ hổng trên các hệ thống thông tin**

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch, Tổng Giám đốc tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp là thành viên (hoặc có đơn vị trực thuộc là thành viên) của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia quán triệt tới tất cả các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nguyên tắc "Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng là hoạt động quan trọng nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý và khắc phục kịp thời sự cố an toàn thông tin mạng"; chỉ đạo triển khai nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị này và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ nếu lơ là trong công tác ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, để xảy ra hậu quả, thiệt hại nghiêm trọng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phải chuyển từ bị động sang chủ động, bao gồm: chủ động thực hiện sẵn lòng mỗi nguy hại và rà quét lỗ hổng trên các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 01 lần/6 tháng; ban hành phương án, kịch bản ứng cứu sự cố cho hệ thống thông tin trước ngày 31/12/2022 và cập nhật kịp thời khi có thay đổi; tổ chức diễn tập thực chiến tối thiểu 01 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên nhằm đánh giá khả năng phòng ngừa xâm nhập và khả năng phát hiện kịp thời các điểm yếu về quy trình, công nghệ, con người. Trường hợp phát hiện điểm yếu, lỗ hổng bảo mật cho phép xâm nhập và kiểm soát hệ thống thì thực hiện đồng thời khắc phục điểm yếu, lỗ hổng và sẵn lòng mỗi nguy hại.

Tổ chức, kiện toàn lại các Đội ứng cứu sự cố trước ngày 31/12/2022 theo hướng chuyên nghiệp, cơ động, có tối thiểu 05 chuyên gia an toàn thông tin mạng (bao gồm cả chuyên gia thuê ngoài) đáp ứng chuẩn kỹ năng về an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

Cơ quan chủ trì 11 lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng (theo Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ) chú trọng hoạt động chia sẻ thông tin về các nguy cơ, sự cố mất an toàn thông tin mạng cho các cơ quan, tổ chức,

doanh nghiệp quản lý, vận hành hệ thống thông tin thuộc lĩnh vực và phục vụ kịp thời, hiệu quả cho Đội ứng cứu sự cố của lĩnh vực (CERT lĩnh vực).

Giao Đội ứng cứu sự cố thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên sau: làm đầu mối tiếp nhận, quản lý sự cố; ứng cứu, xử lý sự cố và sẵn lòng mỗi nguy hại; nghiên cứu, theo dõi các nguy cơ tấn công mạng, thông tin về lỗ hổng, điểm yếu; luyện tập các kỹ năng bảo vệ hệ thống thông tin và tham gia các chương trình huấn luyện, diễn tập do Cơ quan điều phối quốc gia chủ trì.

Bổ trí đủ kinh phí bảo đảm hoạt động của Đội ứng cứu sự cố; thu hút nhân lực chất lượng cao vào làm công tác ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.

Nghiêm túc thực hiện rà soát, phát hiện và khắc phục các lỗ hổng, điểm yếu theo cảnh báo của cơ quan chức năng; chủ động theo dõi, phát hiện sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin mạng để kịp thời xử lý, khắc phục.

Có biện pháp kiểm soát nguy cơ mất an toàn thông tin mạng gây ra bởi bên thứ ba và các chuỗi cung ứng công nghệ thông tin và truyền thông; nghiêm túc thực hiện các quy định về báo cáo sự cố an toàn thông tin mạng; đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân về việc báo cáo, cung cấp thông tin về sự cố.

Đồng thời, khuyến khích triển khai các chiến dịch nâng cao ý thức cảnh giác của người dùng cuối đối với các cuộc tấn công mạng; công bố thông tin đầu mối (số điện thoại, thư điện tử hoặc các kênh liên lạc khác) tiếp nhận thông báo sự cố trên cổng thông tin điện tử của cơ quan trước ngày 31 tháng 10 năm 2022.

### **Phát triển Đội ứng cứu sự cố cho 11 lĩnh vực quan trọng**

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn phát triển Đội ứng cứu sự cố cho 11 lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng theo Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn triển khai các hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố và xây dựng khung năng lực Đội ứng cứu sự cố trước ngày 30/11/2022.

Thúc đẩy hoạt động diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; sử dụng kết quả diễn tập làm tiêu chí để đánh giá mức độ trưởng thành, chuyên nghiệp các Đội ứng cứu sự cố hàng năm; chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện Chỉ thị này; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng có trách nhiệm triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ với Bộ Thông tin và Truyền thông trong hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

### **Công bố thông tin đầu mối tiếp nhận thông báo sự cố**

Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet công bố thông tin đầu mối (số điện thoại, thư điện tử hoặc các kênh liên lạc khác) tiếp nhận thông báo sự cố trên cổng thông tin (website) trước ngày 31/10/2022; tuyên truyền cho khách hàng về cách thức phản ánh sự cố mất an toàn thông tin mạng.



Nghiêm túc tuân thủ các yêu cầu điều phối của Cơ quan điều phối quốc gia trong các hoạt động ứng cứu, xử lý sự cố và cảnh báo cho khách hàng các nguy cơ, sự cố an toàn thông tin mạng trên diện rộng hoặc khi phát hiện nguy cơ, sự cố an toàn thông tin mạng liên quan tới khách hàng; hỗ trợ khách hàng ứng cứu, xử lý sự cố an toàn thông tin mạng liên quan tới dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp.

Các doanh nghiệp an toàn thông tin mạng cung cấp, chia sẻ thông tin về sự cố mất an toàn thông tin mạng về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin); phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều phối quốc gia trong các hoạt động ứng cứu, xử lý sự cố và chú trọng việc tham gia các tổ chức quốc tế về ứng cứu sự cố để đẩy mạnh hoạt động chia sẻ thông tin.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## BỘ NỘI VỤ: TRAO GIẢI CUỘC THI ‘TÌM HIỂU VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ’

Sáng ngày 10/10, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Lễ trao giải Cuộc thi “Tìm hiểu về Chuyển đổi số”.

Báo cáo kết quả Cuộc thi “Tìm hiểu về Chuyển đổi số” của Bộ Nội vụ, đồng chí Nguyễn Thanh Bình, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Phó Trưởng ban Thường trực Ban tổ chức Cuộc thi cho biết: thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Hội nghị Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ ngày 18/8/2022, Công đoàn Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin, Đoàn Thanh niên Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu về Chuyển đổi số”. Ngay sau khi Công đoàn Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai, Ban Chấp hành Công đoàn các cơ quan, đơn vị trong Bộ đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, chính quyền, Đoàn Thanh niên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, phát động tới các đồng chí Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên Công đoàn, Đoàn Thanh niên tham gia, hưởng ứng. Sau hơn 01 tháng phát động Cuộc thi, Ban Tổ chức đã nhận được 485 bài dự thi của 20/23 đơn vị tham gia.

Đánh giá chung về chất lượng, các bài dự thi cơ bản đều bảo đảm nội dung, chất lượng, bám sát tài liệu, đề cương hướng dẫn, thể lệ của cuộc thi. Những người tham gia dự thi đều có ý thức trong việc nghiên cứu, tìm hiểu về mục đích, ý nghĩa, các nội dung của việc Chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; đã đưa ra những đề xuất, kiến nghị, giải pháp, có những minh chứng cụ thể để minh họa cho nội dung bài thi nhằm nâng cao hiệu quả việc chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị và tại Bộ Nội vụ.

Phát biểu tại Lễ trao giải, Thay mặt Ban Cán sự đảng Bộ, lãnh đạo Bộ Nội vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng 01 tập thể và 54 cá nhân đã đạt giải tại cuộc thi lần này; đồng thời, nhấn mạnh ý nghĩa về tầm quan trọng của Chuyển đổi số trong xu thế hiện nay đó là, Chuyển đổi số là xu thế khách quan, Chuyển đổi

số sẽ cho chúng ta tư duy, nhận thức mới để chúng ta sống văn minh hơn, hiện đại hơn và chất lượng cuộc sống được nâng lên. Chuyển đổi số trong công việc là để thay đổi phương thức làm việc, làm việc chuyên nghiệp hơn, hiện đại hơn, chất lượng hơn và hiệu quả hơn.

Với tinh thần của Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10), Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà đã truyền tải thông điệp tới các đồng chí lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Bộ, ngành Nội vụ “Hãy đi nhanh để thực hiện Chuyển đổi số để góp phần xây dựng nền hành chính của Bộ, ngành Nội vụ dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả”.

Thông qua cuộc thi, Bộ trưởng cho biết có nhiều cá nhân rất tâm huyết, trách nhiệm, ngoài việc hiểu sâu sắc về Chuyển đổi số là gì, ý nghĩa của Chuyển đổi số còn hiến kế cho Bộ Nội vụ trong việc thực hiện chuyển đổi số. Đồng thời, qua cuộc thi này không chỉ dừng lại ở chuyện khơi gợi mà còn tạo sự lan tỏa, làm sao tinh thần Chuyển đổi số của Bộ được sâu rộng nhất, đem đến hiệu quả tốt nhất cho Chuyển đổi số ở Bộ Nội vụ.

"Các cá nhân hãy là những tuyên truyền viên để tiếp tục tạo ra sức lan tỏa cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của toàn Bộ để thúc đẩy quá trình Chuyển đổi số, để chúng ta đi nhanh hơn, để tiến kịp và cố gắng vượt lên. Bởi vì, với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ không cho phép chúng ta đi chậm, không đi cùng, mà phải vượt lên. Đồng thời, tăng thứ hạng xếp hạng về Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ thuộc nhóm những đơn vị đứng đầu chỉ số về Chuyển đổi số". Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh.

\* Kết quả cuộc thi: 01 Giải tập thể có nhiều giải pháp chuyển đổi số thuộc về Trung tâm Thông tin, Bộ Nội vụ; 01 Giải đặc biệt: thuộc về đồng chí Nguyễn Mạnh Tuyên, Chuyên viên Vụ Cải cách hành chính; 02 Giải Nhất; 05 Giải Nhì; 15 Giải Ba và 30 Giải sáng tạo.

*Nguồn: moha.gov.vn*

## VIỆT NAM LÀ MỘT TRONG NHỮNG NƯỚC SỚM ỨNG DỤNG ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ

Tính đến cuối tháng 8, tổng số người dùng ứng dụng định danh điện tử VNeID đã đạt 5,78 triệu, tăng 4,86 triệu so với tháng trước...

Tại Hội thảo "Tăng tốc chuyển đổi số: Vì lợi ích thiết thực của người dân, doanh nghiệp" mới đây, Đại tá Vũ Văn Tấn, Phó Cục trưởng Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội - C06 Bộ Công an cho biết, hiện có 71,8 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip đã được cấp.

Ngoài ra, 3 hệ thống gồm Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và hệ thống định danh điện tử là nền tảng cốt lõi thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Điều này đã mở ra cơ hội trong việc ứng dụng phát triển các dịch vụ bảo đảm an ninh, an toàn, cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đại diện Bộ Công an nhấn mạnh, với nền tảng của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, Bộ Công an đã xây dựng hệ thống Định danh và xác

thực điện tử và chính thức cấp tài khoản định danh điện tử, đưa hệ thống vào vận hành từ ngày 18/7/2022.

“Việt Nam là một trong những nước sớm ứng dụng định danh điện tử và phổ cập danh tính số trên thế giới. Việc định danh chính xác cá nhân, tổ chức trên môi trường số là bước chuyển đổi số mạnh mẽ trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, thương mại điện tử và các nền tảng kinh doanh dịch vụ, góp phần thực hiện thành công chuyển đổi số quốc gia”, Đại tá Vũ Văn Tấn khẳng định.

Cụ thể, việc triển khai các dịch vụ, tiện ích trên nền dữ liệu dân cư, căn cước và định danh điện tử đem lại lợi ích kinh tế rất lớn như: tiết kiệm tối thiểu 50 tỷ đồng tiền chụp ảnh cho học sinh trên cả nước khi đăng ký thi trực tuyến; tiết kiệm 5.385 tỷ đồng tiền phát hành 107,7 triệu thẻ ATM khi triển khai sử dụng căn cước công dân thay cho thẻ ATM; Bảo hiểm xã hội Việt Nam không phải phát hành thẻ bảo hiểm y tế...

Tính đến cuối tháng 8, tổng số người dùng ứng dụng định danh điện tử VNeID đã đạt 5,78 triệu, tăng 4,86 triệu so với tháng trước. Thời gian tới, Bộ Công an sẽ phối hợp với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan nghiên cứu cấp tài khoản an sinh xã hội; ứng dụng, tích hợp tài khoản định danh và xác thực điện tử, giải pháp xác thực căn cước công dân gắn chip để phát triển thương mại điện tử và giao kết hợp đồng điện tử... Do đó, người dân thanh toán, giao dịch với ngân hàng chỉ bằng 1 thẻ; tích hợp các giấy tờ như bằng lái xe, đăng ký xe, thẻ hội viên...

Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số TP. Hồ Chí Minh năm 2022 với Chủ đề “Chuyển đổi số - động lực mới cho phát triển của Thành phố” sẽ khai mạc ngày 13 - 14/10 tại Trung tâm Sự kiện White Palace TP. Thủ Đức. Sự kiện bao gồm các hoạt động triển lãm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số TP. Hồ Chí Minh và Hội thảo khoa học “Chính sách cấp cao về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” như Cơ chế tài chính và mô hình hợp tác công tư (PPP) trong công cuộc chuyển đổi số (ông Dominic Mellor, Chuyên gia trưởng về đầu tư Ngân hàng Phát triển châu Á tại Việt Nam); Khuyến nghị về chính sách để phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ông Toni Kristian Elias, Chuyên gia cấp cao về phát triển số World Bank); Khuyến nghị, thiết kế chính sách cho TP. Hồ Chí Minh về chuyển đổi số trong giai đoạn tới (bà Chu Hồng Hạnh, Giám đốc sáng tạo Ngân hàng ACB); Kinh nghiệm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và xây dựng hình thành các trung tâm Đổi mới sáng tạo (ông Tero Blomqvist, Tổng Giám đốc Kaira Clan)... Cùng sự quan tâm, chia sẻ của các Bộ ngành, diễn giả, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

*Nguồn: vneconomy.vn*

## MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

**\* Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm.**

Dự thảo nêu rõ, hợp đồng bảo hiểm nhân thọ, hợp đồng bảo hiểm sức khỏe bao gồm các tài liệu: a) Quy tắc, điều khoản sản phẩm bảo hiểm; b) Tài liệu tóm tắt về các điều khoản bảo hiểm và các điểm cần lưu ý trong quy tắc, điều khoản sản phẩm bảo hiểm; c) Tài liệu giới thiệu sản phẩm; d) Tài liệu minh họa bán hàng của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ; đ) Bộ hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; e) Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hợp đồng cho bên mua bảo hiểm theo các hình thức thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm và phải có xác nhận về việc bên mua bảo hiểm đã nhận được hợp đồng bảo hiểm.

Doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài chịu trách nhiệm đối với các sai sót hoặc không thống nhất giữa các tài liệu trong hợp đồng bảo hiểm. Trường hợp có các nội dung không thống nhất giữa các tài liệu của hợp đồng bảo hiểm thì việc giải thích hợp đồng sẽ được thực hiện theo hướng có lợi hơn cho bên mua bảo hiểm

Theo dự thảo, quy tắc, điều khoản sản phẩm bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài xây dựng phải bảo đảm: Tuân thủ pháp luật; phù hợp với thông lệ, chuẩn mực đạo đức, văn hóa và phong tục, tập quán của Việt Nam.

Ngôn ngữ sử dụng trong quy tắc, điều khoản bảo hiểm phải chính xác, cách diễn đạt đơn giản, dễ hiểu, tránh nhiều cách hiểu khác nhau về cùng một điều khoản; các thuật ngữ chuyên môn cần được định nghĩa rõ trong quy tắc, điều khoản bảo hiểm.

Thể hiện rõ ràng, minh bạch quyền lợi có thể được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, phạm vi và các rủi ro được bảo hiểm, quyền lợi và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm và người được bảo hiểm, trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, phương thức trả tiền bảo hiểm, các quy định giải quyết tranh chấp.

Toàn bộ quy tắc điều khoản, biểu phí của sản phẩm bảo hiểm phải được công khai trên cổng thông tin điện tử của doanh nghiệp bảo hiểm.

Tài liệu giới thiệu sản phẩm do doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài xây dựng phải bảo đảm:

Phản ánh trung thực các thông tin cơ bản tại quy tắc, điều khoản của sản phẩm bảo hiểm, nêu rõ các quyền lợi bảo hiểm và loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, không được cung cấp các thông tin không rõ ràng, tạo cho bên mua bảo hiểm những kỳ vọng và hiểu lầm về những quyền lợi của sản phẩm.

Thể hiện rõ đây là sản phẩm bảo hiểm, được cung cấp bởi doanh nghiệp bảo hiểm, không phải là sản phẩm của các đối tác phân phối, việc tham gia sản phẩm bảo hiểm không phải là yêu cầu bắt buộc để thực hiện hay hưởng một dịch vụ nào khác của đối tác phân phối.

Có mục thông tin lưu ý bên mua bảo hiểm về việc tuân thủ các quy định tại hợp đồng bảo hiểm để bảo đảm quyền và lợi ích của mình, đặc biệt là nghĩa vụ về đóng phí và kê khai thông tin. Đối với các hợp đồng bảo hiểm dài hạn, tài liệu giới thiệu sản phẩm cần thông tin rõ ràng cho bên mua bảo hiểm biết việc giao kết hợp đồng bảo hiểm là một cam kết dài hạn, việc bên mua bảo hiểm hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm có thể dẫn đến việc không nhận lại được giá trị tương đương với khoản tiền phí đã đóng.

**\* Văn phòng Chính phủ và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đang dự thảo Nghị quyết liên tịch về công tác phối hợp giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.**

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho biết ngày 22/8/2008, Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTWMTTQVN kèm theo Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Sau 14 năm triển khai thực hiện, công tác phối hợp giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày càng chặt chẽ, thực chất, qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hai bên đã tích cực, chủ động phối hợp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Quy chế phối hợp và các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh từ thực tiễn, có việc chưa từng có tiền lệ. Các nội dung phối hợp được triển khai toàn diện, thiết thực và từng bước hướng trọng tâm giải quyết những vấn đề cấp thiết, trọng điểm đặt ra trong thực tiễn cuộc sống, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Tuy nhiên, qua rà soát, đánh giá, tổng kết nhiều nội dung theo Quy chế phối hợp hiện hành đã bộc lộ những tồn tại, hạn chế nhất định, cần hoàn thiện về nội dung và cơ chế phối hợp để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xứng tầm với vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hai bên.

Cụ thể, công tác phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân ở một số nội dung chưa thật sự đạt kết quả rõ nét. Nhiều nội dung quy định trong Quy chế phối hợp hiện hành, nhất là trong lĩnh vực quản lý nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội và một số lĩnh vực của đời sống xã hội; phối hợp thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo; phối hợp chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; phối hợp thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đối ngoại nhân dân... chưa thể hiện rõ do đó thiếu cơ sở cần thiết cho hai bên trong quá trình phối hợp.

Việc phối hợp giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tuy có nhiều tiến bộ nhưng có nội dung còn chậm và chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đạt kết quả như mong muốn, việc thể chế nghị quyết, quy định của Đảng về giám sát, phản biện xã hội thành cơ chế, quy định về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước ở địa phương còn chưa rõ, thiếu cơ chế cụ thể,...

Tại dự thảo, Văn phòng Chính phủ và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề xuất sửa đổi, bổ một số nội dung như:

Về công tác dân tộc, tôn giáo (Điều 5): Nêu trách nhiệm hai bên trong thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; vận động và phát huy vai trò và đóng góp của đồng bào dân tộc, tôn giáo trong cộng đồng.

Về công tác tuyên truyền, vận động (Điều 6): Bổ sung thêm nội dung trong công tác tuyên truyền, vận động quy định rõ hơn trách nhiệm hai bên trong phối hợp tuyên truyền, vận động về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, về chỉ đạo, điều hành của chính phủ, các đề án, chương trình phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

Về chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân (Điều 7): Điều này cụ thể các nội dung để đảm bảo quyền cơ bản của công dân, đảm bảo phương châm: "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt" để nhân dân làm chủ theo tinh thần nghị quyết Đại hội XIII của Đảng...

**\* Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định nội dung, mức chi tuyển dụng, thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.**

Theo dự thảo, nội dung, mức chi tuyển dụng; thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức gồm: Chi phí theo thực tế để chuẩn bị, tổ chức tuyển dụng; thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức: Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về chỉ tiêu và điều kiện dự thi, xét tuyển; in, mua biên lai thu phí; chi mua, thuê, vận chuyển, lắp đặt, kiểm tra các dụng cụ, trang thiết bị, vật tư, văn phòng phẩm, thẻ, giấy chứng nhận; in ấn, chuyển phát tài liệu, mẫu biểu, thông báo; chi thuê địa điểm tổ chức thi, xét tuyển; ra đề thi, chấm thi; các nội dung chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác thi, xét tuyển.

Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ này tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu để tổ chức thực hiện; khi thanh toán phải có đầy đủ chứng từ, hoá đơn theo quy định.

Chi phổ biến quy chế thi; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tập huấn; chi đi công tác để giám sát, kiểm tra trước, trong và sau khi thi; chi công tác phí (tiền ăn, ở, đi lại) của những người tham gia công tác tổ chức thi, chấm thi, xét tuyển; người tham gia làm phách tập trung, ra đề thi và những người có liên quan trong thời gian cách ly đặc biệt với bên ngoài; công tác phí (tiền ăn, ở, đi lại) cho thành viên làm công tác xây dựng, thẩm định ngân hàng câu hỏi; cho người phục vụ công tác chấm thi, xét, phúc khảo, chấm thẩm định, làm phách: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

Chi tổ chức đào tạo, tập huấn cho người tham gia soạn thảo, biên tập, thẩm định, hoàn thiện câu hỏi: Thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Tiền công soạn thảo, xây dựng câu trắc nghiệm: 60.000 đồng/câu; tiền công thẩm định và biên tập câu trắc nghiệm: 50.000 đồng/câu; tiền công soạn thảo, xây dựng câu tự luận, thực hành, phỏng vấn 500.000 đồng/câu; Chi mua đề thi, đáp án (trong trường hợp cần thiết): Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Chi công tác ra đề thi gồm: Chi ra đề chính thức và dự bị (chỉ áp dụng cho các môn không có ngân hàng câu hỏi thi): 1.500.000 đồng/đề; Chi cho công tác chấm thi (chấm thi, xét tuyển, phúc khảo): Áp dụng cách thức tính toán tiền công theo ngày cho người chấm thi, xét tuyển nhưng không phân biệt trình độ đào tạo và thâm niên công tác theo mức lương quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc trung ương; các địa phương quy định cụ thể về mức tiền công theo hoặc không theo trình độ đào tạo và thâm niên công tác, bảo đảm phù hợp thực tế nhiệm vụ chuyên môn;

Chi làm thêm giờ: Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật hiện hành.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## **HÀ NỘI: TỪ NGÀY 20/10, TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ MỨC ĐỘ 2 CÓ GIÁ TRỊ NHƯ THẺ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN**

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã ban hành Văn bản số 3307/UBND-KSTTHC ngày 06/10/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử.

Để triển khai hiệu quả các nội dung của nghị định nêu trên, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đề nghị thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo tổ chức triển khai các quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP; chủ động phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố, các cơ quan thông tấn báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền về việc sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử và các hoạt động khác theo nhu cầu của chủ thể danh tính điện tử.

Từ ngày 20/10/2022, tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của công dân Việt Nam có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ căn cước công dân; Có giá trị cung cấp thông tin trong các loại giấy tờ của công dân đã được đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình giấy tờ đó.

Đối với người nước ngoài, có giá trị tương đương như việc sử dụng hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế...

Từ đó, để các cơ quan, tổ chức và mọi tầng lớp nhân dân có nhận thức tích cực, đồng thuận giúp đỡ các cơ quan chức năng, lực lượng công an có điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch cấp căn cước công dân gắn chip và định danh điện tử.

Các địa phương, đơn vị chỉ đạo, phối hợp với cơ quan công an cấp huyện trên địa bàn tổ chức cấp căn cước công dân gắn chip và xác thực định danh điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị, phấn đấu 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị gương mẫu thực hiện.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập, vướng mắc để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu cấp căn cước công dân gắn chip và định danh điện tử.

### **\* Đồng bộ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia**

Ngày 06/10, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 3298/UBND-KSTTHC về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.



Công văn nêu rõ, để bảo đảm việc hoàn thành các chỉ tiêu của thành phố được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đề nghị giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tập trung chỉ đạo, hoàn thành các nội dung nhiệm vụ, cụ thể:

Các sở, ban, ngành thành phố khẩn trương chỉ đạo việc rà soát, công bố, đồng bộ, tái cấu trúc, tích hợp và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia bảo đảm các chỉ tiêu mà Chính phủ đã giao cho các địa phương tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; bảo đảm các nhiệm vụ và thời gian theo chỉ đạo tại văn bản số 3214/UBND-KSTTHC ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đôn đốc rà soát, tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính được lựa chọn xây dựng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022.

Rà soát thủ tục hành chính có phát sinh nghĩa vụ tài chính và đề xuất thực hiện thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ (tối thiểu 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp, cho phép thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và đạt tối thiểu 30% giao dịch thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công tại từng đơn vị).

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cũng yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố rà soát kết quả triển khai kết nối, đồng bộ tình hình, kết quả xử lý hồ sơ của các thủ tục hành chính đáp ứng mục tiêu 100% hồ sơ thủ tục hành chính của thành phố được đồng bộ đầy đủ tình hình kết quả xử lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia, yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp (hoàn thành trong tháng 10/2022). Rà soát về chức năng kết nối và bảo đảm tính năng kết nối về chức năng thanh toán trực tuyến các thủ tục hành chính của thành phố trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ.

Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và khai thác các tính năng của Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định...

*Nguồn: baohinhphu.vn/hanoimoi.com.vn*

## **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KHAİ MẠC CHƯƠNG TRÌNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Sáng ngày 13/10, Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số TP. Hồ Chí Minh 2022 đã khai mạc với chủ đề “Chuyển đổi số - Động lực mới cho phát triển của thành phố”.

Phát biểu tại Buổi lễ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Dương Anh Đức cho biết, cùng với xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các nước diễn ra với tốc độ khá nhanh, thúc đẩy đổi mới mô hình sản xuất kinh doanh, tạo ra giá trị mới, tạo tiền đề hình thành nền kinh tế số. Hiện nay, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước là những tổ chức tiên phong và xem chuyển đổi số là xu thế bắt buộc, tất yếu để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, sức cạnh tranh và xây dựng chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội thông minh trong thời kỳ mới.

“Chúng tôi kỳ vọng chương trình đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số TP. Hồ Chí Minh năm 2022 không chỉ mang đến thông điệp về vai trò của nhà nước về kiến tạo, mà còn phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò định hướng, dẫn dắt, kết nối, hợp tác và chia sẻ trong hoạt động đổi mới sáng tạo của Việt Nam”, đồng chí Dương Anh Đức nhấn mạnh.

Trong 9 tháng đầu năm 2022, TP. Hồ Chí Minh tiếp tục ghi nhận những nỗ lực không ngừng của doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, đặc biệt trong lĩnh vực chuyển đổi số nhằm vực dậy nền kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19. Theo bảng xếp hạng hệ sinh thái startup các quốc gia năm 2022 được Trung tâm nghiên cứu và lập bản đồ hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu - StartupBlink công bố, Việt Nam xếp thứ 54, tăng 5 bậc so với năm ngoái. Tại khu vực Đông Nam Á, Việt Nam xếp thứ 5 (đứng sau Singapore, Indonesia, Malaysia và Thái Lan), riêng TP. Hồ Chí Minh là thành phố có hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năng động với vị trí 179.

Về hoạt động chuyển đổi số, TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/08/2022 về đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và xây dựng TP. Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh, theo đó tập trung vào các nhiệm vụ chính như: nâng cao năng lực chuyển đổi số; phát triển hạ tầng số: phát triển nền tảng số, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số. Đến nay đã có hơn 900 đơn vị trên địa bàn thành phố, bao gồm cơ quan nhà nước, công ty, đơn vị sự nghiệp... đã liên thông văn bản điện tử thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Các lĩnh vực giao thông, y tế, giáo dục đào tạo, môi trường, quy hoạch đô thị, an ninh trật tự cũng triển khai nhiều ứng dụng phục vụ công tác chuyên môn và cung cấp dịch vụ cho người dân.

Về phát triển hạ tầng số cũng đạt được nhiều thành tựu tiêu biểu như phát triển 1.304 máy chủ với các hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin; triển khai 808 điểm kết nối đến tận sở, ngành, quận huyện, TP. Thủ Đức và các đơn vị trực thuộc. Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP) liên thông gồm 1.139 đơn vị trên địa bàn thành phố.

Về xây dựng kho dữ liệu dùng chung, TP. Hồ Chí Minh đã hoàn thành số hoá 4 loại sổ hộ tịch, lưu trữ trên 12,8 triệu hồ sơ. Về cơ sở dữ liệu quản lý đô thị và bản đồ, TP. Hồ Chí Minh triển khai và tích hợp dữ liệu về hệ thống thoát nước, hệ thống chiếu sáng đô thị, hệ thống công viên cây xanh, dữ liệu điện lực, dữ liệu bản đồ địa chính...

Trong 3 tháng cuối năm, TP. Hồ Chí Minh sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số như triển khai hệ thống thông tin báo cáo của thành phố; triển khai bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh; hỗ trợ điện thoại

thông minh cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức tập huấn cho đội ngũ khoa học và công nghệ; cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII)...

Tuần lễ WHISE 2022 - đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số TP. Hồ Chí Minh nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo đặc biệt trong lĩnh vực chuyển đổi số, đây là một trong các nhân tố quan trọng đóng góp vào sự phát triển chung của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. Ngoài các phiên họp chia sẻ thông tin, sự kiện còn diễn ra triển lãm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với 250 gian hàng là các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ của các doanh nghiệp, đơn vị, trường đại học trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

*Nguồn: sggp.org.vn*

## QUẢNG NINH: CAM KẾT ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN

Nhân kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam ngày 13/10, chiều ngày 12/10, tỉnh Quảng Ninh đã trang trọng tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh.

Phát biểu tại Hội nghị, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh Nguyễn Xuân Ký cho biết: Trong suốt quá trình phát triển, lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh luôn xác định việc đồng hành, hỗ trợ cho cộng đồng doanh nghiệp là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Cụ thể hóa định hướng này, tỉnh đã triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Tỉnh Quảng Ninh đang hướng tới mục tiêu đạt mức tăng trưởng 2 con số trong 7 năm liên tiếp. Bí thư Tỉnh ủy mong muốn các doanh nhân, doanh nghiệp chủ động đổi mới mô hình sản xuất kinh doanh, tái cấu trúc doanh nghiệp gắn với chuyển đổi số; tích cực hiến kế cho chính quyền các cấp để xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh. Đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp của doanh nhân Việt Nam, nỗ lực vượt qua khó khăn, cùng đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh.

9 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh Quảng Ninh có 1.909 doanh nghiệp, 35 hợp tác xã thành lập mới. Cấp mới và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 13 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký 186 triệu USD. Các doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh đã đóng góp ngân sách nhà nước trên 25.000 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2021.

Trên cơ sở thẳng thắn và tinh thần xây dựng, tại hội nghị, đại diện các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đã thảo luận, trao đổi trực tiếp với các đồng chí lãnh đạo tỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đang gặp phải trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đã có 12 ý kiến từ doanh nghiệp liên quan đến việc thu vé điện tử tham quan Vịnh Hạ Long, điều chỉnh một số chính sách hoạt động vận tải du lịch, phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản... được các sở, ngành liên quan giải đáp, làm rõ và đã nhận được sự đồng tình cao.

Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh Phạm Văn Thê đã cảm ơn sự quan tâm, tạo điều kiện, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn của lãnh đạo tỉnh, các cấp, ngành, địa phương của tỉnh

thời gian qua. Đây là động lực để các doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ hơn và sẽ có những đóng góp lớn hơn cho sự phát triển của cả tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Tường Văn cho biết: Với tinh thần “Kỷ luật và đồng tâm” luôn khao khát phát triển với ý chí vươn lên, cách làm sáng tạo, cùng với tiềm năng và lợi thế riêng có, tỉnh Quảng Ninh đang là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài với nhiều lợi thế so sánh nổi trội.

Tỉnh Quảng Ninh tiếp tục được cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân chia sẻ, thông tin, đồng hành cùng vượt qua khó khăn, thách thức. Đó vừa là động lực, vừa là thách thức đòi hỏi phải tiếp tục đề cao trách nhiệm trong việc xây dựng chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, kiến tạo, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tỉnh cũng nỗ lực, cố gắng hơn nữa, tiếp tục kiên trì quan điểm “cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh chỉ có điểm bắt đầu, không có điểm kết thúc” và không tự chủ quan, tự thỏa mãn mà luôn nhận diện ra những khó khăn, thách thức để tìm cách giải quyết.

Tỉnh Quảng Ninh tiếp thu các ý kiến đóng góp của doanh nghiệp để nghiên cứu, xem xét, điều chỉnh phù hợp. Đồng thời, chính quyền tỉnh cam kết sẽ nỗ lực hết sức mình để thực hiện và có sự chuẩn bị sẵn sàng, tốt nhất nhằm thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp vào đầu tư, kinh doanh và sinh sống gắn bó với tỉnh Quảng Ninh.

Tỉnh Quảng Ninh sẽ hoàn thiện quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan, công khai, tạo sự minh bạch và điều kiện tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng, thuận lợi nhất cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; tập trung triển khai quyết liệt cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết về “mặt bằng sạch”, quỹ đất sạch với hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ; chuẩn bị sẵn sàng về nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động đã qua đào tạo; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư; đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp...

### **Cam kết đi cùng nhau tiến về phía Quảng Ninh**

Tỉnh Quảng Ninh cũng đề nghị các hiệp hội doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, nhà đầu tư tiếp tục đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau, chủ động và quyết đoán trước cơ hội phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay; chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Tỉnh Quảng Ninh mong muốn cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và chính quyền đồng hành, cam kết đi cùng nhau, tiến về phía Quảng Ninh.

*Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn*

## HÀ NAM: ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH TỔ CHỨC TỌA ĐÀM VỀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Vừa qua, tại Hội trường Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, Đảng ủy Khối cơ quan tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức Tọa đàm "Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính".

Phát biểu khai mạc Tọa đàm, Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Hà Nam Đặng Anh Tuấn nhấn mạnh: Công tác cải cách hành chính có vai trò hết sức quan trọng, là một trong những chủ trương, giải pháp lớn của Đảng, Nhà nước trong suốt công cuộc đổi mới và phát triển đất nước nhằm xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Công tác cải cách hành chính của tỉnh Hà Nam trong những năm qua luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả tạo sự chuyển biến tích cực trong hoạt động của bộ máy hành chính, đặc biệt là sự phục vụ của cơ quan hành chính đối với người dân, tổ chức.

Nhằm cụ thể hóa một trong ba khâu đột phá đã được đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đó là "Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ cương, kỷ luật, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị" ngày 15/9/2021, Tỉnh ủy Hà Nam đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-TU về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính giai đoạn 2021 - 2025. Buổi tọa đàm nhằm "tự soi, tự sửa", nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Phát biểu chỉ đạo tọa đàm, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Đặng Thanh Sơn nhấn mạnh: Để hoàn thành mục tiêu cải cách hành chính, đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự nỗ lực, phối hợp đồng bộ của các sở, ban, ngành, sự quan tâm chỉ đạo sát sao của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XX, Nghị quyết số 17/NQ-TU, Nghị quyết số 24/NQ-TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

Yêu cầu các cấp, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh quán triệt, truyền truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về cải cách hành chính, nhất là các nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến

năm 2025, định hướng đến năm 2030; Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên nâng cao chất lượng công tác tham mưu và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường rà soát, kiểm tra, kịp thời phát hiện, kiến nghị, sửa đổi thay thế các văn bản chưa phù hợp; tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện cải cách hành chính.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính trong các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc, nhất là tổ chức đảng và đảng viên trực tiếp giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tham mưu cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cải thiện sự hài lòng của người dân với chính quyền.

Mặt khác, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên trong việc thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính, nhất là trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là bộ phận tham mưu và thực hiện về cải cách hành chính. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị xem đây là tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên hàng năm.

Tại Tọa đàm, 9 khách mời đại diện cho các sở, ngành, đơn vị trực thuộc đã trao đổi về kết quả nổi bật, giải pháp trong thực hiện công tác cải cách hành chính tại mỗi cơ quan, đơn vị. Nhấn mạnh đến việc thực hiện cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ; cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Mục tiêu là thực hiện hiệu quả các nghị quyết của cấp ủy các cấp về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Bên cạnh đó, các đại biểu tham dự Tọa đàm cũng trao đổi về khó khăn, vướng mắc của các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; triển khai chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính; trong việc thực hiện các quy định, thủ tục hành chính trong các lĩnh vực. Tuyên truyền về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu của cải cách hành chính đối với các ngành; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập trong triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; Việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông...

Tọa đàm đã tập trung trao đổi những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại; nêu ra bài học kinh nghiệm trong công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và Chỉ số cải cách hành chính của mỗi ngành, mỗi đơn vị từ đầu năm 2020 đến thời điểm hiện tại; đề xuất giải pháp, sáng kiến thực hiện công tác cải cách hành chính. Qua đó, góp phần tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, phát huy kết quả

đã đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác cải cách hành chính của các ngành, cơ quan, đơn vị, đưa ra giải pháp để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và những năm tiếp theo.

*Văn Quý, Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam*

## THÁI NGUYÊN: SAU KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHIỀU VẤN ĐỀ SẼ ĐƯỢC 'GỠ RỐI'

Giúp các địa phương nhìn nhận khách quan, toàn diện hơn về kết quả triển khai công tác cải cách hành chính; phát hiện, phân tích, làm rõ những hạn chế và trao đổi về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện cải cách hành chính; đề xuất giải pháp để khắc phục, chấn chỉnh... Đó là những mục đích của đợt kiểm tra công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2022 vừa được tỉnh Thái Nguyên triển khai.

Theo nội dung và kế hoạch, việc kiểm tra tập trung vào công tác chỉ đạo điều hành và kết quả thực hiện về các lĩnh vực: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và tiếp thu những kiến nghị đề xuất.

Các huyện Võ Nhai, Phú Bình là hai đơn vị cấp huyện được lựa chọn, kiểm tra trong đợt này. Để có đánh giá sâu hơn, các đoàn công tác của tỉnh đã tiến hành kiểm tra tại một số xã, thị trấn (thị trấn Đình Cả và xã Phú Thượng của huyện Võ Nhai; xã Thượng Đình và xã Kha Sơn của huyện Phú Bình).

Qua kiểm tra cho thấy, việc triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính của các địa phương đảm bảo được mục tiêu, yêu cầu, nội dung đề ra và đạt được một số kết quả quan trọng. Cụ thể, công tác lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời đối với việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính. Các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã góp phần rút ngắn thời gian, giảm phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

Đánh giá sau kiểm tra cũng cho thấy, công tác tuyên truyền về cải cách hành chính được các địa phương quan tâm, xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp. Các địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch và tự tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính, hành vi hành chính được thực hiện thường xuyên. Việc tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cơ bản đáp ứng yêu cầu, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hẹn cao...

Bên cạnh những kết quả đạt được, các đoàn kiểm tra cũng chỉ ra một số tồn tại, hạn chế về công tác cải cách hành chính của các địa phương. Đó là việc triển khai áp dụng dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ buru chính công ích còn hạn chế, số lượng hồ sơ phát sinh thấp. Công tác thực hiện chứng thực bản sao điện tử chưa cao, vẫn còn thủ tục hành chính rườm rà, nhất là trong lĩnh vực đất đai. Trình độ nhận thức và khả năng sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế.

Mặt khác, nhiều người dân có thói quen nộp hồ sơ trực tiếp, do đó việc triển khai thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công đến nay vẫn còn gặp khó khăn. Nguyên nhân một phần là do phần mềm liên thông chưa đảm bảo...

Song song với việc chỉ ra những tồn tại, các đoàn kiểm tra cũng hướng dẫn, đưa ra giải pháp để các địa phương khắc phục những hạn chế do nguyên nhân chủ quan, khách quan; cách xác định, chấm điểm các tiêu chí cải cách hành chính đối cấp xã và các phòng, ban theo hướng dẫn...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình Nguyễn Thị Loan cho biết: Sau khi nhận được kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính, huyện đã thành lập các tổ công tác rà soát tại các xã, thị trấn và phòng, ban chuyên môn có liên quan. Qua kiểm tra, địa phương đã kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở những nội dung thực hiện chưa phù hợp với kế hoạch của huyện. Đặc biệt, sau khi làm việc với đoàn kiểm tra của tỉnh, chúng tôi thấy rõ hơn những ưu điểm, hạn chế trong công tác này. Và quan trọng nhất đối với chúng tôi qua cuộc kiểm tra là huyện được hướng dẫn, đưa ra giải pháp để khắc phục những hạn chế. Cụ thể như ở huyện Phú Bình, Ủy ban nhân dân huyện sẽ có biện pháp chấn chỉnh các xã, thị trấn, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính để khắc phục tình trạng để quá hạn một số thủ tục, nâng cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã về xây dựng kế hoạch về cải cách hành chính, thực hiện nghiêm túc công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa...

Đánh giá về kết quả kiểm tra, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Phạm Tuấn Cẩn, Trưởng đoàn Đoàn kiểm tra số 2, nhấn mạnh: Qua kiểm tra sẽ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên nắm được tình hình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời chỉ đạo, điều hành. Bên cạnh đó, các đoàn kiểm tra cũng trực tiếp chỉ ra những mặt làm được, chưa được trong quá trình thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ sở để có giải pháp khắc phục, nhằm thực hiện tốt hơn công tác này trong thời gian tới.

Thông qua kiểm tra, các đoàn đã đề nghị cấp huyện, xã tiếp tục rà soát, đối chiếu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và niêm yết đầy đủ, công khai tại bộ phận 1 cửa và trên trang thông tin điện tử của đơn vị để thuận tiện, minh bạch cho người dân. Từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính Nhà nước, năng lực, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính. Chỉ khi mỗi địa phương, đơn vị đạt kết quả tốt thì mới có thể góp sức vào công cuộc cải cách hành chính chung của tỉnh.

*Nguồn: baothainguyen.vn*



## THANH HÓA: CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH VẪN CÒN NHIỀU KHÓ KHĂN

Triển khai Quyết định số 2173/QĐ-BTP ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án 'Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc', Sở Tư pháp đã phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 29/8/2019 thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Theo kế hoạch, lộ trình thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các sổ hộ tịch giấy trên địa bàn tỉnh vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc được chia làm 4 giai đoạn, bắt đầu từ tháng 10/2019 cho đến năm 2025.

Thực hiện kế hoạch, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã rà soát và thống kê sơ bộ dữ liệu hộ tịch cần số hóa tại Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã là 4.336.637 trường hợp đăng ký hộ tịch lưu tại 4.781.446 trang sổ hộ tịch gốc. Theo lộ trình thực hiện, đến năm 2022 phải hoàn thành việc số hóa dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký trong giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2019 với số lượng 2.668.950 trường hợp đăng ký hộ tịch tại 2.810.050 trang sổ hộ tịch gốc; đến tháng 01/2025 phải hoàn thành việc số hóa toàn bộ dữ liệu hộ tịch.

Tuy nhiên, qua tìm hiểu thực tế được biết, từ khi thực hiện đến nay, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã mới chỉ tạo lập được các file dữ liệu hộ tịch và thực hiện nhập dữ liệu được trên 500.000 trường hợp đăng ký hộ tịch, còn việc scan/chụp các trang sổ hộ tịch gốc để cập nhật vào “Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch” thì các huyện, các xã chưa thực hiện được do còn một số khó khăn, vướng mắc.

Là một trong những công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã phải thực hiện việc số hóa sổ hộ tịch, chị Đỗ Thị Nhung, công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Ngọc Trạo (huyện Thạch Thành), cho biết: Hiện nay, xã Ngọc Trạo chỉ được biên chế có 1 chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch, trong khi đó khối lượng công việc được giao rất nhiều. Ngoài thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, công chức Tư pháp - Hộ tịch xã còn phải tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giải quyết các vụ việc về hòa giải tranh chấp đất đai, khiếu nại - tố cáo; phối hợp với các ngành huyện như thanh tra, viện kiểm sát, chi cục thi hành án dân sự, tòa án... thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến địa bàn quản lý Nhà nước ở địa phương nên chiếm khá nhiều thời gian, dẫn đến việc quá tải và làm ảnh hưởng nhiều đến việc giải quyết các đầu công việc chuyên môn khác. Hiện, việc số hóa dữ liệu hộ tịch từ các sổ hộ tịch giấy của những năm trước đây cũng chiếm rất nhiều thời gian, trong khi máy tính làm việc cũ, tốc độ xử lý chậm, máy scanner không có... nên chưa triển khai thực hiện được.

“Khó khăn của công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Ngọc Trạo cũng là khó khăn chung của công chức Tư pháp - Hộ tịch của 25 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thạch Thành. Cũng chính từ khó khăn trên mà hiện nay trên địa bàn huyện chưa có đơn vị nào thực hiện được việc số hóa sổ hộ tịch từ năm 2016 đến năm 2019. Còn từ năm 2020 đến nay trên địa bàn huyện đã dùng phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp nên tất cả các xã, thị trấn

đã thực hiện việc đăng ký các dữ liệu hộ tịch điện tử”, Trưởng phòng Phòng Tư pháp huyện Thạch Thành Nguyễn Văn Hưởng nói.

Trao đổi với Phó Giám đốc Sở Tư pháp Lê Ngọc Minh về những khó khăn trong việc thực hiện số hóa sổ hộ tịch giấy ở cơ sở, ông Minh cho biết thêm: Theo Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 29/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và hướng dẫn của Bộ Tư pháp về việc số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch thì việc số hóa dữ liệu hộ tịch được thực hiện theo nguyên tắc cấp nào tạo lập (đăng ký) sự kiện hộ tịch thì cấp đó thực hiện số hóa. Trong khi đó, việc đăng ký hộ tịch chủ yếu do cấp xã thực hiện.

Việc giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch có nhiều khó khăn: về nhân lực, các địa phương đều giao cho công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện số hóa. Trong khi đó, công chức Tư pháp - Hộ tịch phải đảm nhận khối lượng công việc lớn từ 12 đến 16 đầu việc (đăng ký và quản lý hộ tịch (khai sinh, khai tử, kết hôn, nuôi con nuôi, thay đổi, cải chính hộ tịch), tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, rà soát văn bản pháp luật, tuyên truyền pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật...). Để giải quyết kịp thời khối lượng lớn công việc được giao, công chức Tư pháp - Hộ tịch không chỉ làm việc trong giờ hành chính mà còn phải tranh thủ làm ngoài giờ, thứ bảy, chủ nhật, không thể dành thời gian phù hợp để thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch.

Về trình độ, công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện việc số hóa hiện nay chủ yếu làm công tác chuyên môn tư pháp, trình độ, năng lực, kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện số hóa còn hạn chế, mà quá trình số hóa phải thực hiện nhiều thao tác (thu thập, phân loại, tạo trang sổ, tạo file, cập nhật file, nén file, cập nhật số liệu qua hệ thống, xử lý các thông tin hộ tịch đăng ký sai, bị nhòe, mờ...), đòi hỏi người thực hiện phải có kinh nghiệm số hóa và trình độ nhất định về công nghệ thông tin mới đáp ứng được. Về cơ sở vật chất, đa số máy tính sử dụng để thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu đã cũ, cấu hình thấp nên việc thực hiện chậm; các đơn vị không có máy scanner trang bị riêng cho việc số hóa, trong khi sổ hộ tịch dày (có loại 100 đến 200 trang), có loại khổ A3 nên việc scanner trang sổ hộ tịch để cập nhật vào “Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch” không thực hiện được. Về kinh phí, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã không bố trí được kinh phí cho việc số hóa dữ liệu hộ tịch theo quy định.

Theo ông Lê Ngọc Minh, nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan dẫn đến những khó khăn trên là do tỉnh ta có địa bàn rộng, dân cư đông; khối lượng công việc tư pháp nói chung cũng như công việc hộ tịch ngày càng nhiều, các sự kiện hộ tịch phức tạp phát sinh, trong đó có những tình huống pháp luật hộ tịch chưa quy định; thời gian giải quyết các việc hộ tịch yêu cầu phải rút ngắn để đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, trong điều kiện biên chế công chức có hạn; nhiều khu vực miền núi và vùng biên giới có địa bàn phức tạp, trình độ dân trí không đồng đều; điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là các huyện, xã miền núi còn khó khăn nên ảnh hưởng đến việc bố trí kinh phí để thực hiện số hóa sổ hộ tịch. Tại một số địa phương, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hộ tịch chưa được thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với đối tượng, địa bàn. Vẫn còn có công chức Tư pháp - Hộ tịch chưa thực sự quan tâm chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, vận dụng các quy định pháp luật trong quá trình thực thi nhiệm vụ đăng ký, quản lý hộ tịch... điều này đã ảnh

hưởng tới việc đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn, nhất là trong đăng ký hộ tịch trực tuyến, xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

“Sở Tư pháp đang tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa giao cho Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện số hóa toàn bộ dữ liệu hộ tịch lưu tại 559 xã, phường, thị trấn và 27 huyện, thị xã, thành phố theo lộ trình phù hợp. Trước mắt, năm 2022 lựa chọn triển khai thực hiện và hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch tại 3 huyện. Sau đó, sẽ tiến hành đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo tiếp tục thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch tại các huyện, xã còn lại đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Đồng thời, đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm nâng cấp hệ thống phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch để giảm bớt tình trạng quá tải, chậm cấp số định danh cá nhân; có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh Thanh Hóa bố trí kinh phí, nguồn lực và căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn có thể giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn toàn tỉnh”, ông Lê Ngọc Minh nhấn mạnh.

*Nguồn: baothanhhoa.vn*

## LÂM ĐỒNG: KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CUỘC THI TRỰC TUYẾN “TÌM HIỂU VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ” NĂM 2022

Ngày 11/10, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch số 7753/KH-UBND về việc tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu về Cải cách hành chính và Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” năm 2022.

Theo đó, Cuộc thi nhằm mục đích tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể; các cơ quan hành chính; các đơn vị sự nghiệp; Nhân dân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng cũng như các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách hành chính và nhiệm vụ trong thực hiện chuyển đổi số; nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Đồng thời, tuyên truyền sâu rộng các Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Tỉnh ủy Lâm Đồng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo diễn đàn giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương. Áp dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các cuộc thi, phù hợp với tình hình chuyển đổi số hiện nay.

Đối tượng dự thi bắt buộc là tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể; các cơ quan hành chính; các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh (bao gồm cả các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng). Hình thức thi trắc nghiệm trực tuyến, người dự thi truy cập trực tiếp vào địa chỉ: Trang thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng: <http://lamdong.gov.vn>; Trang cải cách hành chính tỉnh Lâm Đồng: <https://cchc.lamdong.gov.vn>; Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Thời gian tổ chức phát động cuộc thi trong tháng 10/2022. Thời gian thi 4 tuần, từ ngày 10/10/2022 đến ngày 07/11/2022. Hàng tuần, Cuộc thi bắt đầu từ 10h00' sáng thứ 2 và kết thúc vào lúc 9h30' sáng thứ 2 của tuần kế tiếp. Tổ chức tổng kết và trao thưởng cho các cá nhân và tập thể đạt giải vào trung tuần tháng 11/2022.

*Nguyễn Mạnh Tuyên, Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ*

## ĐỒNG NAI: TẠO NIỀM TIN, KHUYẾN KHÍCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LÀM VIỆC, CÔNG HIẾN

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Văn bản số 10594/UBND chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về việc khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, thôi việc.

Văn bản cho biết, thời gian gần đây, đã có nhiều cán bộ, công chức, viên chức xin nghỉ việc, thôi việc theo nguyện vọng, nhất là ngành Y tế và Giáo dục với nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau.

Để khắc phục tình trạng trên, đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp cơ sở; cải thiện môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, cạnh tranh lành mạnh, tạo cơ hội phát triển, đoàn kết, gắn bó, ổn định của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trong đó, cần xem xét, hỗ trợ kịp thời đối với cán bộ, công chức, viên chức có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc thẩm quyền cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý. Làm tốt công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý có năng lực, uy tín để tổ chức tốt công việc, tạo niềm tin, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức làm việc, cống hiến. Đồng thời, đổi mới công tác bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức để tạo cơ hội, điều kiện phát triển, nhất là cán bộ trẻ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cũng đề nghị các đơn vị, địa phương chú trọng nâng cao phẩm chất đạo đức và làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tạo tư tưởng yên tâm làm việc trong khu vực nhà nước. Tiếp tục đổi mới lề lối làm việc, cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy

nhanh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công...

Nguồn: baodongnai.com.vn

## LÂM ĐỒNG: CẮT, GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI 6 LĨNH VỰC ĐỂ THU HÚT ĐẦU TƯ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ký Quyết định số 1773/QĐ-UBND phê duyệt trình tự và danh mục một số thủ tục hành chính thực hiện cắt, giảm thời gian giải quyết để thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Theo đó, có 60 thủ tục hành chính thuộc 6 lĩnh vực thực hiện cắt, giảm thời gian giải quyết.

Theo Quyết định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện cắt, giảm thời gian giải quyết để thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư có số lượng thủ tục được điều chỉnh cắt, giảm thời gian giải quyết nhiều nhất, với 23 thủ tục; tiếp đến là lĩnh vực Xây dựng, với 11 thủ tục; lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường 10 thủ tục; lĩnh vực Công Thương 07 thủ tục; lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch 07 thủ tục; lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 02 thủ tục.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng giao các sở liên quan đến các lĩnh vực trên thực hiện việc cắt, giảm thời gian giải quyết và xây dựng phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo ngành, lĩnh vực quản lý tại danh mục đã được phê duyệt nêu trên.

Nguồn: tcnn.vn

## CÀ MAU: DẤU ẤN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Đúng vào ngày chuyển đổi số quốc gia 10-10, Hệ thống thông tin quản lý đất đai (VNPT iLIS) tỉnh Cà Mau đã chính thức vận hành khai thác. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin về đất đai, quy hoạch... dễ dàng hơn. Đây là sản phẩm ra đời từ sự chỉ đạo nóng của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng và Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau Nguyễn Tiến Hải.

### Tăng ứng dụng công nghệ

Trước đó, ngày 14/9, tại Hội nghị chuyển đổi số tỉnh Cà Mau đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Trịnh Văn Lên phản ánh, phần mềm quản lý đất đai mà sở đang dùng chỉ phục vụ tốt trong nội bộ ngành, khi chuyển hồ sơ địa chính sang cơ quan thuế thì không tương thích, dẫn đến gặp nhiều khó khăn. Sau khi nghe

phản ánh, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng chỉ đạo nóng: Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (Tập đoàn VNPT) viết ngay phần mềm thay thế, khắc phục nhược điểm và đáp ứng tốt nhu cầu quản lý sau này. Thời hạn Bộ trưởng đưa ra là hoàn thành, đưa vào vận hành đúng vào ngày 10-10.

Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn VNPT Ngô Diên Hy cho biết, khi nhận được nhiệm vụ từ lãnh đạo tỉnh Cà Mau và Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng, cùng với sự hỗ trợ của Sở Thông tin và Truyền thông, Tập đoàn VNPT đã tập trung mọi nguồn lực, để trong thời gian rất ngắn (25 ngày) hoàn thành chính thức, đưa vào vận hành khai thác VNPT iLIS tỉnh Cà Mau.

Về quá trình thực hiện, Giám đốc VNPT tỉnh Cà Mau Trần Trúc Lam cho biết thêm, kế hoạch được đơn vị và Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương triển khai thực hiện, tổ chức công việc hợp lý và có sự kết nối với nhau, bắt đầu từ khởi tạo hệ thống, khảo sát, thu thập dữ liệu, chuyển đổi dữ liệu địa chính của các huyện, TP. Cà Mau từ hệ thống cũ (gồm dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính) và số hóa hồ sơ giấy sang hệ thống VNPT iLIS đảm bảo đầy đủ, chính xác. “Quá trình thực hiện chuyển đổi không được làm gián đoạn, ảnh hưởng đến công tác chuyên môn của văn phòng quản lý đất đai và các chi nhánh trên hệ thống phần mềm cũ. Các công đoạn được thực hiện chặt chẽ, bài bản theo kế hoạch”, ông Trần Trúc Lam nói.

Ông Trần Trúc Lam cũng thông tin, VNPT iLIS tỉnh Cà Mau được kết nối liên thông với hệ thống thông tin của cơ quan thuế, cổng dịch vụ công của tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cổng thông tin quốc gia về đất đai và các cơ quan khác. Hệ thống được xây dựng trên cả website và ứng dụng di động giúp các cấp chính quyền, người dân dễ dàng tìm hiểu, tra cứu thông tin.

Việc hoàn thành trong thời gian thần tốc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Huỳnh Quốc Việt đánh giá cao. “Các cơ quan chuyên môn như Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế, Sở Xây dựng, các huyện và TP. Cà Mau tiếp tục cập nhật thông tin sao cho tốt nhất, phát huy được hiệu quả. Đồng thời, tuyên truyền rộng rãi để người dân quan tâm và sử dụng hệ thống này”, ông Huỳnh Quốc Việt nhấn mạnh.

Theo ông Huỳnh Quốc Việt, vấn đề quản lý đất đai người dân rất quan tâm. Việc chuyển đổi số đã tạo điều kiện thuận lợi giúp người dân tiếp cận được thông tin về đất đai, quy hoạch. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

### **Đẩy mạnh tuyên truyền chuyển đổi số**

Cà Mau, tỉnh cực Nam của Tổ quốc có ba mặt giáp biển, với chiều dài bờ biển 254km. Đó là điều kiện tốt để tỉnh Cà Mau phát triển lĩnh vực kinh tế biển, du lịch, đầu tư phát triển năng lượng tái tạo... Nhưng đa số các thế mạnh này đến nay vẫn còn là tiềm năng, chưa được đầu tư khai thác nhiều. Với chuyển đổi số, đây là cơ hội để tỉnh Cà Mau có thể phát huy lợi thế, tạo bứt phá trong thời gian tới.

Với quan điểm này, ông Huỳnh Quốc Việt đề nghị người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải chủ động thay đổi tư duy, nhận thức về tính tất yếu của chuyển đổi số; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy,

chính quyền và toàn bộ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho mục đích chuyển đổi số; đào tạo, sắp xếp nhân lực chất lượng cao cho chuyển đổi số. Bên cạnh đó, tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động các tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức sơ kết, tổng kết quá trình hoạt động thí điểm, tiến đến thành lập tổ công nghệ số cộng đồng ở tất cả ấp, khóm, xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Chuyển đổi số chỉ thành công khi được người dân hiểu, hưởng ứng và tham gia.

Ông Huỳnh Quốc Việt cho rằng, trong quá trình chuyển đổi số cần khuyến khích, khơi nguồn sáng tạo cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người dân toàn tỉnh, nhất là các doanh nhân; đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp để gỡ gỡ, trao đổi, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi số; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm trong thực hiện chuyển đổi số. Ưu tiên nguồn lực cho chuyển đổi số, nhất là đối với các ngành mũi nhọn, có tính nền tảng, tạo sự lan tỏa. “Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về tầm quan trọng và các vấn đề cơ bản của chuyển đổi số”, ông Huỳnh Quốc Việt nhấn mạnh.

*Nguồn: sggp.org.vn*

# QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DỊCH VỤ CÔNG TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Công tác tổ chức và nhân sự chính quyền địa phương ở Việt Nam tuy đã đạt được những kết quả tích cực và rất quan trọng; nhưng vẫn còn những khó khăn, hạn chế, bất cập, đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu, tổng kết lý luận và thực tiễn để có giải pháp giúp chính quyền địa phương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế đặt ra. Việc hiểu đúng về dịch vụ công và vị trí, vai trò của các chủ thể cung cấp dịch vụ công có ý nghĩa rất quan trọng trong việc bảo đảm phục vụ, cung cấp dịch vụ công trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, vai trò quản lý nhà nước đối với dịch vụ công cũng ngày càng được thể hiện rõ trong việc bảo đảm và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu của xã hội(1).

## Quan niệm và những đặc trưng về dịch vụ công

Quan niệm: Dịch vụ công là thuật ngữ được sử dụng khá phổ biến trong đời sống xã hội ở cả phương diện khoa học và thực tiễn. Dịch vụ công được đề cập trong nhiều công trình nghiên cứu với cách tiếp cận khác nhau, nhưng đều có chung quan niệm là loại hình dịch vụ nhằm cung ứng những dịch vụ thiết yếu cho đời sống và nhằm phục vụ nhu cầu, lợi ích chung của xã hội. Nhà nước và tư nhân là chủ thể tham gia cung cấp những dịch vụ này và đặt dưới sự quản lý thống nhất của Nhà nước.

Theo nghiên cứu của Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ thì dịch vụ công được hiểu là những dịch vụ đáp ứng các nhu cầu cơ bản, thiết yếu chung của người dân và cộng đồng, bảo đảm ổn định và công bằng xã hội, do Nhà nước chịu trách nhiệm, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận(2). Quan niệm khác cho rằng, dịch vụ công là một loại hình cung ứng các dịch vụ thiết yếu trên các lĩnh vực của quản lý hành chính nhà nước do cơ quan, tổ chức của Nhà nước hoặc khu vực tư cung cấp; cũng có quan niệm coi dịch vụ công là những hoạt động phục vụ nhu cầu thiết yếu của xã hội vì lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội do Nhà nước trực tiếp đảm nhận hay ủy quyền và tạo điều kiện cho khu vực tư nhân thực hiện(3). Tuy có sự khác nhau, nhưng các quan niệm nêu trên đều xuất phát từ tính chất, đặc trưng của dịch vụ công, nhất là trong điều kiện và xu thế “xã hội hóa” hoạt động cung cấp các dịch vụ công hiện nay và thống nhất rằng Nhà nước chỉ nên đóng vai trò quản lý, duy trì các hoạt động cung cấp dịch vụ công theo một định hướng, trật tự nhất định nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội, đa dạng hóa các phương thức cung cấp dịch vụ công cho xã hội và bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động cung cấp dịch vụ công vận hành thống nhất, thông suốt, chất lượng, hiệu quả.

## Các đặc trưng cơ bản

Thứ nhất, dịch vụ công là loại hình hoạt động được tổ chức để cung cấp những dịch vụ thiết yếu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Mục đích của dịch vụ công là phục vụ nhu



cầu, lợi ích chung cho toàn xã hội; bảo đảm để tổ chức, cá nhân thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Thứ hai, chủ thể quản lý nhà nước về dịch vụ công là các cơ quan nhà nước được thành lập từ Trung ương đến địa phương để thực hiện hoạt động quản lý hành chính; nhằm duy trì hoạt động dịch vụ công trên các lĩnh vực của đời sống xã hội theo những nguyên tắc và trật tự nhất định. Nhà nước là chủ thể quan trọng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm cung cấp dịch vụ công trực tiếp hoặc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức ở khu vực tư (chuyển giao dịch vụ này cho khu vực tư) đảm nhiệm để phục vụ Nhân dân. Tuy nhiên, Nhà nước vẫn là chủ thể đóng vai trò quản lý, điều tiết, bảo đảm để dịch vụ công trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức tư nhân tham gia cung cấp những dịch vụ công bình đẳng, minh bạch và công bằng trong quá trình phân phối, cung cấp các dịch vụ công vận hành thống nhất, chất lượng, hiệu quả nhằm đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Thứ ba, dịch vụ công được tiến hành ở phạm vi khá rộng, trên nhiều lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội và hoạt động này mang tính phục vụ, cung ứng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội; góp phần tạo điều kiện để cá nhân, tổ chức thực hiện quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Từ phân tích trên có thể hiểu, dịch vụ công là những hoạt động do Nhà nước quản lý, trực tiếp đảm nhiệm hoặc ủy quyền cho khu vực tư thực hiện nhằm phục vụ, cung cấp những dịch vụ quan trọng, thiết yếu trên các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, thể thao... để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân; đáp ứng những nhu cầu của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội, vì lợi ích chung của cộng đồng xã hội theo quy định của pháp luật.

### **Vai trò của Nhà nước đối với quản lý dịch vụ công**

Nhà nước giữ vai trò hết sức quan trọng đối với việc cung cấp dịch vụ công, đặc biệt trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế đang diễn ra sâu rộng, phong phú trên nhiều lĩnh vực; từng bước mở rộng và nâng cao chất lượng các dịch vụ công, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Việc cung cấp các dịch vụ này cũng là một trong những điều kiện để bảo đảm thực hiện tốt nhất các quyền con người, quyền công dân ở Việt Nam trong tình hình mới.

Cụ thể, Nhà nước có vai trò điều tiết các dịch vụ công theo kinh tế thị trường, xuất phát từ nhu cầu xã hội. Để thực hiện mục tiêu bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, Nhà nước đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển giao một số dịch vụ công cho tổ chức, cá nhân đảm nhiệm để cung cấp ngày càng nhiều hàng hóa, sản phẩm và dịch vụ cho xã hội. Để thực hiện tốt chức năng của mình, Nhà nước vẫn cần nắm giữ vai trò quản lý đối với dịch vụ công theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Nhà nước có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với chủ thể cung cấp dịch vụ công và chủ thể sử dụng dịch vụ công. Thông qua các hoạt động quản lý của mình, Nhà nước kiểm soát hành vi của các chủ thể thuộc đối tượng quản

lý hành chính, bảo đảm các dịch vụ công diễn ra dân chủ, công khai, minh bạch và lành mạnh, thúc đẩy thị trường cung cấp các dịch vụ này phát huy thế mạnh và hoạt động hiệu quả nhất.

Trong quản lý xã hội nói chung và quản lý các dịch vụ công nói riêng, Nhà nước, với vai trò thực thi quyền lực công, là chủ thể duy nhất và có đủ điều kiện cần thiết về địa vị pháp lý, nguồn lực, vật lực để duy trì các hoạt động cung cấp dịch vụ công đảm bảo công bằng xã hội. Đối với những dịch vụ công mà khu vực tư nhân cung cấp có thể khiến cho một số nhóm người có thu nhập thấp, đối tượng yếu thế cần sự hỗ trợ, giúp đỡ, quan tâm của xã hội để tiếp cận được dịch vụ thì Nhà nước có vai trò, trách nhiệm cung cấp trực tiếp hoặc có chính sách để điều tiết, kiểm soát.

Với tư cách là chủ thể quản lý mang quyền lực nhà nước, Nhà nước có vai trò rất quan trọng trong tổ chức, quản lý đối với mọi hoạt động cung cấp dịch vụ công trên các lĩnh vực của đời sống xã hội (kể cả các dịch vụ công do các cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức xã hội và các dịch vụ được cung cấp, chuyển giao bởi các cá nhân, tổ chức ở khu vực tư nhân đảm nhiệm). Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Nâng cao tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh xã hội hóa; khuyến khích các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội tham gia phát triển, cung cấp dịch vụ công”(4), và “Phát triển mạnh khu vực dịch vụ dựa trên nền tảng ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là các dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Tập trung phát triển mạnh một số ngành dịch vụ như: du lịch, thương mại, viễn thông, công nghệ thông tin, vận tải, logistics, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn pháp lý... Hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, dịch vụ y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, dịch vụ văn hóa, thể thao... Tổ chức cung ứng dịch vụ chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại theo các chuẩn mực quốc tế”(5).

Bảo đảm công khai, minh bạch về nghĩa vụ và trách nhiệm trong thủ tục hành chính nhà nước và dịch vụ công. Nhà nước là chủ thể duy nhất có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các dịch vụ công cho xã hội. Trong quá trình thực hiện chức năng quản lý, Nhà nước duy trì trật tự đối với dịch vụ công thông qua thiết chế tổ chức bộ máy và bằng hệ thống pháp luật là công cụ quan trọng để kiểm soát các hoạt động hành chính đối với các tổ chức cung cấp, chuyển giao các dịch vụ công cho công dân, tổ chức và toàn xã hội. Đồng thời, Nhà nước tạo mọi điều kiện cần thiết để huy động mọi nguồn lực và các tổ chức ở khu vực ngoài nhà nước tham gia, nhằm thúc đẩy phát triển theo cơ chế thị trường có sự kiểm soát, điều tiết của Nhà nước hướng đến mục tiêu xã hội hóa mạnh mẽ các dịch vụ công, bảo đảm cho người dân tiếp cận dễ dàng, thuận lợi và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

### **Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công**

Một là, việc tổ chức thực hiện dịch vụ công trong nền kinh tế thị trường phải bảo đảm cơ sở chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội ở Việt Nam. Do đó, nâng cao năng lực quản lý nhà nước nói chung, quản lý nhà nước đối với dịch vụ công nói riêng trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các thể chế, thúc đẩy kinh tế thị trường phát triển đã và đang là một

trong những nội dung quan trọng của cải cách hành chính nhà nước nhằm giải quyết tốt những yêu cầu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm nhu cầu thiết yếu của công dân, tổ chức và toàn xã hội. Bên cạnh đó, cần tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ công phù hợp với mỗi loại hình, phương thức cung ứng dịch vụ theo hướng nâng cao chất lượng, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, xác định rõ trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ công cho xã hội. Cụ thể: “Tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển đầy đủ, đồng bộ các yếu tố thị trường, các loại thị trường. Thực hiện nhất quán cơ chế giá thị trường đối với hàng hóa, dịch vụ, kể cả các dịch vụ công cơ bản”(6) và “Nâng cao chất lượng dịch vụ công; tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, bảo đảm chất lượng, hoạt động hiệu quả”(7).

Hai là, việc tổ chức, thực hiện các hoạt động về dịch vụ công phải được tiến hành trên cơ sở pháp luật; bảo đảm pháp luật công cụ quản lý hữu hiệu của Nhà nước đối với dịch vụ công trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Từ những cơ sở chính trị, pháp lý, các dịch vụ công được tổ chức, thiết lập thể chế và những cơ chế vận hành nhất định, từng bước tạo điều kiện để các dịch vụ công đi vào nề nếp theo trật tự nhất định.

Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ đã làm xuất hiện nhiều nhu cầu về dịch vụ công, đòi hỏi phải tiếp tục mở rộng các dịch vụ công, ứng dụng có hiệu quả những thành tựu của khoa học, công nghệ nhằm giải quyết kịp thời, chính xác các trình tự, thủ tục cho người dân, tổ chức tham gia các thủ tục này, bảo đảm phục vụ tốt những nhu cầu, lợi ích, nghĩa vụ của công dân, tổ chức là chủ thể thụ hưởng những dịch vụ được cung cấp, tăng cường cải thiện, mở rộng các lĩnh vực, ngành nghề cung cấp dịch vụ công, đa dạng hóa và xã hội hóa mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ.

Để giải quyết tốt những yêu cầu, nhu cầu của cá nhân, tổ chức đối với việc phục vụ, cung ứng các dịch vụ công, phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, cần tiếp tục phát huy vai trò của Nhà nước trong quản lý, cung cấp dịch vụ công, huy động mọi nguồn lực trong xã hội, tạo điều kiện để mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân đủ điều kiện đều được tham gia cung cấp các dịch vụ công và được tiếp cận, sử dụng dịch vụ công được thuận lợi, dễ dàng, chất lượng và hiệu quả hơn.

Ba là, cùng với việc hoàn thiện các thể chế, thiết chế của nền kinh tế thị trường, bảo đảm để các dịch vụ công phát triển nhanh, mạnh, bền vững, cần khẩn trương đánh giá, tổng kết và phân loại đúng đắn các loại hình, phương thức của dịch vụ công. Trên cơ sở kết quả phân tích, khảo sát, đánh giá về kết quả và hạn chế của việc cung cấp dịch vụ công thời gian qua, căn cứ yêu cầu, đòi hỏi đặt ra hiện nay và xu thế trong thời gian tới để phân loại dịch vụ nào phải do Nhà nước đảm nhiệm trong quá trình quản lý để thực hiện thẩm quyền; dịch vụ nào do Nhà nước phối hợp cung cấp theo hình thức công - tư; dịch vụ nào cần xã hội hóa, mức độ chuyển giao cho khu vực tư nhân, cơ chế hoạt động và sự điều tiết của Nhà nước đối với dịch vụ công do khu vực tư nhân đảm nhiệm hoàn toàn... Nhà nước chịu trách nhiệm điều tiết, kiểm soát thông qua hệ thống pháp luật và các chính sách cụ thể để hình thành cơ chế quản lý phù hợp, hiệu quả hơn.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục phân định rõ dịch vụ công theo tính chất, tác dụng của từng loại dịch vụ để sắp xếp, tổ chức khoa học, phù hợp với thực tiễn của đời sống xã hội như: dịch vụ hành chính công (gắn với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý của Nhà nước), được tiến hành bởi các chủ thể thực hiện quyền hành pháp (trong một số hoạt động như đăng ký, cấp phép, lập và cấp một số giấy tờ cần thiết cho cá nhân, tổ chức...); dịch vụ sự nghiệp công, được cung cấp bởi các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức xã hội và từ khu vực tư (cá nhân, tổ chức) nhằm cung cấp các dịch vụ công trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học, thể dục - thể thao...; dịch vụ công ích, cung cấp các hàng hóa, dịch vụ nhằm đáp ứng yêu cầu thiết yếu bảo đảm phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân, tổ chức và cộng đồng xã hội như thu gom, xử lý nước thải, rác thải, dịch vụ vệ sinh môi trường, cung cấp nước sạch... Chủ thể thực hiện cung cấp các dịch vụ này bao gồm các doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp tư nhân được Nhà nước ủy quyền thực hiện.

Bốn là, cần nghiên cứu chuyên sâu về việc tách hoạt động cung ứng dịch vụ công ra khỏi hoạt động quản lý nhà nước; làm rõ các yêu cầu đặt ra đối với việc cung cấp các dịch vụ công quan trọng, đặc thù, những yếu tố tác động đến cung ứng dịch vụ công... để xác định mối tương quan giữa khu vực công với khu vực tư trong cung cấp dịch vụ công đối với xã hội; phân cấp quản lý phù hợp, bảo đảm tính khách quan, khoa học trong hoạt động quản lý và hoạt động cung cấp dịch vụ công. Đây cũng là cơ sở để Nhà nước ban hành pháp luật, xây dựng cơ chế, hoạch định chính sách và thực thi chính sách, pháp luật đối với dịch vụ công.

Năm là, cần chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức cũng như lực lượng cung cấp dịch vụ công trong khu vực tư nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng trong hoạt động cung ứng dịch vụ công. Đồng thời, thường xuyên chỉ đạo, điều hành, giám sát, thanh tra, kiểm tra để ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những sai sót, vi phạm trong tổ chức thực thi chính sách pháp luật về dịch vụ công. Tăng cường sự đánh giá, phản hồi của cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ công.

Sáu là, cần đẩy mạnh việc tuyên truyền, cung cấp thông tin đến người dân; tiếp tục cải cách hành chính; đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, áp dụng công nghệ thông tin... để phát huy ưu điểm, lợi thế của loại hình dịch vụ công điện tử (dịch vụ công trực tuyến) nhằm rút ngắn thời gian, giảm chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức sử dụng các dịch vụ công để tiếp cận và góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Hiện nay, nhu cầu tiếp cận, sử dụng dịch vụ công gia tăng đã khẳng định tầm quan trọng của việc cung cấp dịch vụ công bởi Nhà nước, tổ chức và cá nhân. Hoạt động cung cấp dịch vụ công không chỉ do Nhà nước đảm nhiệm mà được ủy nhiệm, chuyển giao cho khu vực tư theo xu hướng xã hội hóa nên sẽ ngày càng phong phú, đa dạng về chủ thể phục vụ, dịch vụ được cung cấp nhanh chóng, chính xác, thuận lợi; không ngừng được cải thiện và nâng cao chất lượng; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các chủ thể tham gia, từ đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

*TS. Tạ Quang Ngọc, Trường Đại học Luật Hà Nội*

*Tạp chí Tổ chức nhà nước số 6/2021*

-----  
**Ghi chú:**

(1) Bài báo thuộc Đề tài khoa học: Quản lý nhà nước đối với dịch vụ công trong giai đoạn hiện nay. Đề tài cơ sở của Trường Đại học Luật Hà Nội. Mã số: LH-2020-9/ĐHL-HN, năm 2020.

(2) Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ: Dịch vụ công - đổi mới quản lý và cung ứng dịch vụ công ở Việt Nam hiện nay, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2007, tr.49.

(3) Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, TS. Đinh Văn Ân, Hoàng Thu Hòa, Đổi mới cung ứng dịch vụ công ở Việt Nam, Nxb Thống kê, H.2006, tr.12.

(4), (5), (6), (7) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.122, tr.125, tr.132, tr.177.

**Tài liệu tham khảo:**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, X, XI, XII.
2. Hiến pháp năm 2013.
3. Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015.
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
5. Chu Văn Thành (chủ biên), Dịch vụ công - đổi mới quản lý và tổ chức cung ứng ở Việt Nam hiện nay, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2007.
6. Đinh Văn Ân, Hoàng Thu Hòa, Đổi mới cung ứng dịch vụ công ở Việt Nam, Nxb Thống kê, H.2006.
7. Lê Chi Mai, Cải cách dịch vụ công ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, H.2003.
8. Lê Chi Mai, Cải cách dịch vụ hành chính công, Nxb Lý luận chính trị, H.2007.
9. Vũ Công Giao, Bùi Tiên Đạt, Nguyễn Thị Minh Hà, Dịch vụ công - một số vấn đề lý luận, pháp lý và thực tiễn, Nxb Tư pháp, H.2020.
10. Phạm Thị Thu Hà, Quản lý nhà nước đối với xã hội hóa dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục, Luận văn Thạc sĩ Luật học bảo vệ tại Trường Đại học Luật Hà Nội, năm 2019.

## DẤU ẤN TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NHÌN TỪ MÔ HÌNH 'NGÀY KHÔNG GIẤY HẸN'

Mô hình Thứ Hai 'Ngày không giấy hẹn' trong giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ tổ chức, công dân nộp hồ sơ trực tuyến tại phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ (Hà Nội) triển khai bước đầu đã đạt được những hiệu quả nhất định, được đông đảo người dân ủng hộ.

Xuất phát từ thực trạng nhiều người dân khi thực hiện thủ tục hành chính còn e ngại việc viết lại nhiều lần các mẫu đơn, mẫu tờ khai cũng như phải đi lại nhiều lần khi thực hiện thủ tục hành chính... công chức phải hướng dẫn nhiều lần, từ ngày 01/9/2022, Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê đã chính thức triển khai mô hình Thứ Hai “Ngày không giấy hẹn” trong giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ tổ chức, công dân nộp hồ sơ trực tuyến.

### **Hỗ trợ hiệu quả cho người dân và doanh nghiệp**

Theo đó, mô hình Thứ Hai “Ngày không giấy hẹn” trong giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ tổ chức, công dân nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến là khi tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đến Ủy ban nhân dân phường yêu cầu thực hiện một số thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả vào ngày thứ Hai hàng tuần, nếu thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định sẽ được tiếp nhận và giải quyết ngay. Các tổ chức, cá nhân khi đến thực hiện các thủ tục hành chính (trong danh mục các thủ tục được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường) vào thứ Hai hàng tuần sẽ được nhận ngay kết quả mà không cần chờ đợi.

Những danh mục các thủ tục không giấy hẹn bao gồm: Đăng ký khai sinh, kết hôn, khai tử; đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con; đăng ký nhận cha, mẹ, con; đăng ký thay đổi, bổ sung, cải chính hộ tịch; cấp bản sao trích lục hộ tịch; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; chứng thực chữ ký, chứng nhận giấy tờ; xác nhận sơ yếu lý lịch, xác nhận theo đơn...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê Lê Văn Thủy cho biết: Mô hình Thứ Hai “Ngày không giấy hẹn” trong giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ tổ chức, công dân nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến được thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân Phường Thụy Khuê. Phường đã phân công nhiệm vụ cho Cán bộ, công chức, nhân viên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm thực hiện các nội dung.

Cụ thể, mô hình sẽ hỗ trợ tổ chức, công dân nộp hồ sơ trực tuyến khi tổ chức, công dân, doanh nghiệp có nhu cầu giải quyết các thủ tục hành chính theo hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Sau khi kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì cán bộ, công chức, nhân viên trực tại Bộ phận Một cửa sẽ hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, công dân, doanh nghiệp đăng nhập địa chỉ [dichvucong.hanoi.gov.vn](http://dichvucong.hanoi.gov.vn), khai thông tin và nộp hồ sơ trực tuyến tại từng lĩnh vực tương ứng trên hệ thống phần mềm dịch vụ công. Sau đó sẽ tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trình ký và trả kết quả ngay cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cùng với đó thường cũng giao nhiệm vụ cho Cán bộ, công chức, nhân viên thuộc UBND phường chủ động bố trí, sắp xếp thời gian hỗ trợ việc khai trực tuyến, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính vào các ngày Thứ hai hàng tuần khi tổ chức, công dân đến UBND phường thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo chất lượng và tiến độ đúng theo kế hoạch thực hiện mô hình Thứ hai “Ngày không giấy hẹn”.

Cùng với đó, Đoàn Thanh niên phường triển khai mô hình “Ngày thứ Hai xanh”, tình nguyện hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 song hành với đội hình Thứ 7 tình nguyện và công chức áo xanh, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, mang lại sự hài lòng, niềm tin cho tổ chức và công dân.

### **Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính**

Mô hình Thứ Hai “Ngày không giấy hẹn” của phường Thụy Khuê đã góp phần rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa. Từ đó, công tác giải quyết hồ sơ hành chính được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, tạo thuận lợi cho tổ chức và cá nhân khi đến quan hệ công việc, góp phần giảm phiền hà, tiết kiệm chi phí và thời gian của tổ chức và cá nhân. Mô hình đã đạt được kết quả bước đầu và góp phần cải thiện, nâng cao điểm số cải cách hành chính của phường, tạo được niềm tin của Nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Bên cạnh đó, Bộ phận một cửa của phường đều công khai, minh bạch và niêm yết tất cả các thủ tục hành chính có liên quan và các thủ tục đều được giải quyết đúng hạn. Ngoài ra, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch thủ tục hành chính.

Từ những kết quả đạt được, để giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện đúng trình tự và quy định đề ra, nâng cao sự hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo chất lượng trong công tác cải cách hành chính... Đòi hỏi người làm công tác giải quyết thủ tục hành chính phải không ngừng nâng cao trình độ, trách nhiệm và rõ người, rõ việc và tập trung đổi mới phương thức chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị.

Đề cao tính kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức trong thực hiện công vụ. Đồng thời, luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, quan tâm công tác phối hợp, chia sẻ thông tin, phát huy vai trò của cơ quan thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

Chú trọng nội dung tuyên truyền, khuyến khích để các cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích. Đảm bảo cho người dân tiếp cận đầy đủ về thông tin thủ tục hành chính, tham gia đóng góp vào công tác cải cách hành chính tại địa phương, nâng cao chất lượng phục vụ, hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

*Nguồn: vnbusiness.vn*

## CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỐT SẼ TẠO DỰ ĐỊA TĂNG TRƯỞNG CHO NGÀNH NÔNG NGHIỆP

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, trong những năm qua, công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách thủ tục hành chính được lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm thường xuyên, chỉ đạo quyết liệt và xác định cải cách hành chính là vấn đề rất quan trọng, tạo dư địa cho tăng trưởng hơn nữa.

### **Hoàn thành 70% kế hoạch cải cách hành chính**

Triển khai cải cách thủ tục hành chính theo Kế hoạch năm 2022 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022. Theo đó, trong Quý III/2022, cải cách hành chính của bộ tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là dịch vụ công trực tuyến... tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động doanh nghiệp.

Cụ thể, tính đến hết tháng 9/2022, Bộ đã hoàn thành 70% kế hoạch cải cách hành chính. Về kiểm soát quy định thủ tục hành chính, đã đánh giá, góp ý, cho ý kiến đối với 68 thủ tục tại 4 dự thảo nghị định; 7 dự thảo thông tư; kiểm soát chất lượng công bố đối với 38 thủ tục hành chính (9 quyết định công bố) thuộc lĩnh vực bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thủy lợi, thủy sản, lâm nghiệp, trồng trọt, khoa học công nghệ và môi trường, trong đó có 6 thủ tục hành chính mới, 19 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, 1 thủ tục hành chính bị bãi bỏ. Đến nay, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của bộ là 364 thủ tục. Trong đó, số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 229 thủ tục; thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh là 106 thủ tục; cấp huyện là 16 thủ tục; cấp xã là 11 thủ tục; cơ quan khác 4 thủ tục.

Về thực hiện chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, bộ đã thực hiện đơn giản hóa 20/149 quy định tại 7/12 văn bản quy phạm pháp luật; còn 129/149 quy định đang làm thủ tục bãi bỏ theo quy định; cập nhật 170 quy định theo Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào cơ sở dữ liệu và công tham vấn quy định kinh doanh...

Về triển khai dịch vụ công trực tuyến, hiện tại đang có 224 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của bộ, trong đó thực hiện trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử là 181; thủ tục thực hiện mức độ 3, 4 trên Cổng ASEAN. Các hệ thống đều đảm bảo tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ. Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính có đủ điều kiện quy định của pháp luật để



cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công; nâng cao chất lượng giải quyết dịch vụ công của bộ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

### **Tạo môi trường công khai minh bạch từ cải cách hành chính**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá, bên cạnh mặt tích cực, công tác cải cách hành chính lĩnh vực nông nghiệp còn một số hạn chế. Đơn cử, còn nhiều đơn vị để xảy ra tình trạng chậm trễ trong cải cách hành chính. Bộ phận Một cửa chưa được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả tại bộ phận một cửa chưa thực hiện đầy đủ theo quy định. Nhiều hồ sơ đã tiếp nhận nhưng chưa được số hóa, cập nhật vào phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ để theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả và đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Cổng dịch vụ công của bộ chưa đáp ứng yêu cầu của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông...

Nguyên nhân được bộ nêu rõ là do thủ trưởng các đơn vị chưa quyết tâm thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin chưa được đồng bộ, cài đặt riêng rẽ, thiếu kết nối trên diện rộng, chia sẻ thông tin qua mạng còn hạn chế giữa các đơn vị trong bộ; mức độ bảo mật an toàn, an ninh thông tin chưa cao. Bộ quản lý nhiều ngành, lĩnh vực lớn, số lượng thủ tục hành chính và số lượng hồ sơ giải quyết nhiều.

### **Cắt giảm, đơn giản hóa được 182 quy định trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn**

Tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, Chính phủ đặt ra mục tiêu trong giai đoạn từ năm 2020 - 2025, các bộ, ngành phải cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, đã đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa được 182/677 quy định (quy định về thủ tục hành chính, chế độ báo cáo, yêu cầu điều kiện, tiêu chuẩn quy chuẩn và kiểm tra chuyên ngành), đạt tỷ lệ 26,88% trên tổng số quy định, 29,36% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Nhận định tại cuộc họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Quý III/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mới đây, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phùng Đức Tiến cho biết, các mục tiêu tăng trưởng của ngành Nông nghiệp đã đạt được nhiều thành tích tốt, nhưng cải cách hành chính vẫn còn nhiều vấn đề cần được giải quyết. Hiện, số lượng thủ tục hành chính cần phải cắt giảm còn nhiều, các quy chuẩn, tiêu chuẩn còn tồn tại với số lượng lớn. Vì vậy, các đơn vị cần tập trung thực hiện, đặc biệt là chuyển đổi số một cửa quốc gia cần tập trung hết thời lượng.

Thứ trưởng Phùng Đức Tiến yêu cầu các đơn vị cần tập trung tạo môi trường thực sự công khai minh bạch, việc rà soát các thủ tục từ vụ tổ chức cho đến các nghị định cần làm sớm, làm nhanh, tích cực chủ động phối hợp giữa các đơn vị trong bộ, loại bỏ tư tưởng ỷ lại.

Theo thứ trưởng Phùng Đức Tiến, đây là thời điểm khó khăn, thách thức đối với thế giới và Việt Nam, nhưng đồng thời cũng chính là thời cơ. Do đó, 4 lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và lâm nghiệp không những trụ vững mà còn tăng trưởng tốt, xuất khẩu tăng 15%, thặng dư thương mại nông nghiệp tiếp tục tăng. Cải cách hành chính là vấn đề rất quan trọng, tạo dư địa cho tăng trưởng hơn nữa. Do đó, trước mắt, các đơn vị cần phải thống nhất nhận thức và hành động.

“Các kết quả tăng trưởng, xuất khẩu dù ấn tượng nhưng không phải tiêu chí chấm điểm cải cách hành chính mà là mức độ hài lòng của người dân, của doanh nghiệp, hợp tác xã. Nếu cải cách hành chính tốt nữa kết quả tăng trưởng sẽ còn lớn hơn nhiều ý nghĩa hơn” - Thứ trưởng Phùng Đức Tiến khẳng định.

*Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn*

## CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

**\* Ngày 06/10, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 131/NQ-CP về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.**

Chính phủ nêu rõ quan điểm: Cần có tư duy, cách tiếp cận mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa trong cải cách thủ tục hành chính; kế thừa, phát huy kết quả đạt được, bài học hay, kinh nghiệm quý; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nỗ lực đột phá vượt lên. Nếu không nỗ lực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành thì sẽ "tụt hậu".

Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, cương quyết loại bỏ lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm, lợi ích cá nhân; huy động mọi nguồn lực, sự tham gia xây dựng và phát triển của cả hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp, người dân. Xây dựng nhiều mô hình, sáng kiến mới triển khai, áp dụng vào thực tiễn, tạo dấu ấn nổi bật trong thời gian tới với phương châm "lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu, động lực; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả".

Cải cách thủ tục hành chính phải bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; nói phải đi đôi với làm và phải có kết quả cụ thể, thực chất, không hình thức. Hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành phải bảo đảm tính chính xác, kịp thời, không bị động, là công cụ hỗ trợ đắc lực cho chính quyền các cấp trong quá trình ra quyết định, nhất là phản ứng chính sách nhanh, kịp thời.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để giảm tầng nấc, khâu trung gian, đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

Thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương hành chính, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; càng "áp lực" thì càng phải "nỗ lực", chuyển từ trạng thái "bị động" sang "chủ động"; tạo sự thân thiện, cải thiện quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Khen thưởng, động viên và kỷ luật nghiêm minh, kịp thời. Khuyến khích bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Đẩy mạnh xây dựng các hệ thống thông tin, sử dụng tài nguyên thông tin, dữ liệu thiết thực, hiệu quả, có tính kết nối, liên thông cao phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp. Nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, nhất là vùng khó khăn, vùng sâu vùng xa, biên giới, hải đảo, những người yếu thế khó tiếp cận với công nghệ thông tin.

Để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022, Nghị

quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06). Trong đó, tập trung triển khai các nhiệm vụ cụ thể như sau:

Thứ nhất, về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trước ngày 30 tháng 9 hàng năm. Trong đó, tiếp tục thúc đẩy cải cách quy định trong các lĩnh vực quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, đăng ký đất đai và quản lý hành chính đất đai theo các giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022...

Thứ hai, về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

Tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ, thời gian hoàn thành trong tháng 12/2022.

Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc dè dặt, muộn nhiều lần. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, sâu rộng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính...

Thứ ba, về hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành. Các Bộ, ngành, địa phương, khẩn trương triển khai xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được phê duyệt; đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp

dịch vụ công trực tuyến; cung cấp tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, chậm nhất trước tháng 12/2023 hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã; đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, thời gian hoàn thành trước tháng 6/2023.

Xây dựng Bộ Chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ...

**\* Ngày 06/10, Chính phủ ban hành Nghị định số 79/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ.**

Theo đó, Văn phòng Chính phủ là cơ quan ngang bộ của Chính phủ, là bộ máy giúp việc của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ có chức năng tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (bao gồm các Phó Thủ tướng Chính phủ) tổ chức các hoạt động chung của Chính phủ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến cơ sở, bảo đảm thống nhất, thông suốt, liên tục của nền hành chính quốc gia; kiểm soát thủ tục hành chính; bảo đảm thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cung cấp thông tin cho công chúng theo quy định của pháp luật; bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật, hậu cần cho hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể.

Về cơ cấu tổ chức, Văn phòng Chính phủ có 20 đơn vị gồm: 1. Vụ Tổng hợp; 2. Vụ Pháp luật; 3. Vụ Kinh tế tổng hợp; 4. Vụ Công nghiệp; 5. Vụ Nông nghiệp; 6. Vụ Khoa giáo - Văn hóa; 7. Vụ Đổi mới doanh nghiệp; 8. Vụ Quan hệ quốc tế; 9. Vụ Nội chính; 10. Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ; 11. Vụ Theo dõi công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (gọi tắt là Vụ I); 12. Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể; 13. Vụ Thư ký - Biên tập; 14. Vụ Hành chính; 15. Vụ Tổ chức cán bộ; 16. Vụ Kế hoạch tài chính; 17. Cục Kiểm soát thủ tục hành chính; 18. Cục Quản trị; 19. Cục Hành chính - Quản trị II; 20. Công Thông tin điện tử Chính phủ. Các đơn vị nêu trên là các tổ chức hành chính.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 10/10/2022.

**\* Ngày 05/10, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 61/2022/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.**

Theo Thông tư, nội dung chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gồm:

Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất.

Chi điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013 gồm: Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai; trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (nếu có) của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại; kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân...

Chi lập, thẩm định, chấp thuận, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu, xác định mức bồi thường, hỗ trợ đến khâu phê duyệt phương án, thông báo công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Bên cạnh đó, Thông tư còn quy định chi tiết nội dung chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất, bao gồm: Chi mua nguyên liệu, nhiên liệu, thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, y tế, phòng chống cháy nổ, các thiết bị, phương tiện cần thiết khác phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; Chi phí niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế, chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán; Chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; Chi tiền lương, các khoản đóng góp theo tiền lương và các khoản phụ cấp lương theo chế độ quy định của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường liên quan đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất theo cơ chế tài chính áp dụng đối với tổ chức đó.

Về mức chi, đối với các nội dung chi đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

Đối với nhà làm việc, máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và cơ quan thẩm định thì các đơn vị này có trách nhiệm bố trí, sắp xếp trong diện tích nhà làm việc, máy móc, thiết bị hiện có của mình để phục vụ hoạt động...

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 20/11/2022.

**\* Ngày 30/9, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ký ban hành Thông tư số 20/2022/TT-BKHĐT quy định chi tiết về lập hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.**

Theo đó, Thông tư quy định chi tiết về lập hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (Hiệp định EVFTA), Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (Hiệp định UKVFTA) được tổ chức đấu thầu rộng rãi.

Thông tư cũng quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu như sau: Căn cứ vào quy mô, tính chất của từng gói thầu cụ thể, bên mời thầu đưa ra các yêu cầu phù hợp trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế. Hồ sơ mời thầu phải bao gồm đầy đủ các thông tin cần thiết để làm cơ sở cho nhà thầu chuẩn bị hồ sơ dự thầu.

Bên mời thầu không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng; không đưa ra yêu cầu nhà thầu đã từng ký kết thực hiện một hoặc nhiều hợp đồng với cơ quan mua sắm của một quốc gia, vùng lãnh thổ cụ thể hoặc nhà thầu phải có kinh nghiệm cung cấp dịch vụ trong lãnh thổ của quốc gia, vùng lãnh thổ đó như là tiêu chí để loại bỏ nhà thầu.

Trường hợp chỉnh sửa các quy định nêu trong Mẫu hồ sơ mời thầu thì tổ chức, cá nhân thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu phải bảo đảm việc chỉnh sửa đó là chặt chẽ hơn so với quy định nêu trong Mẫu hồ sơ mời thầu và không trái với quy định của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len. Trong tờ trình đề nghị phê duyệt hồ sơ mời thầu phải nêu rõ các nội dung chỉnh sửa so với quy định trong Mẫu hồ sơ mời thầu và lý do chỉnh sửa để chủ đầu tư xem xét, quyết định.

Hồ sơ mời thầu phải bao gồm Mẫu hợp đồng và quy định chi tiết các điều, khoản của hợp đồng để nhà thầu làm cơ sở chào thầu và để các bên làm cơ sở thương thảo, hoàn thiện, ký kết hợp đồng. Hợp đồng bao gồm Điều kiện chung, Điều kiện cụ thể và Biểu mẫu hợp đồng. Tùy theo quy mô, tính chất của từng gói thầu mà chủ đầu tư quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp nhưng bảo đảm không trái với quy định của pháp luật về đấu thầu, quy định của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len và quy định khác của pháp luật có liên quan...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/11/2022.

**\* Ngày 27/9, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký ban hành Thông tư số 03/2022/TT-BXD hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.**

Thông tư nêu rõ, các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bao gồm:

Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với Sở Xây dựng thành phố Hà Nội và Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh không thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội và Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của UBND thành phố, Chủ tịch UBND cấp thành phố.

Sở Giao thông vận tải - Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về xây dựng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về xây dựng trên địa bàn theo hướng dẫn tại Thông tư này và quy định khác có liên quan (đối với những lĩnh vực khác thuộc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tương ứng).

Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND cấp tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng...

Các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh còn có các nhiệm vụ về quy hoạch xây dựng; về kiến trúc; về hoạt động đầu tư xây dựng; về phát triển đô thị; về hạ tầng kỹ thuật; về nhà ở; về công sở; về thị trường bất động sản; về vật liệu xây dựng...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/11/2022.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*



## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Ban Bí thư quyết định:

Ông Trần Hồng Quảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình được nghỉ hưu trước tuổi từ ngày 01/10/2022.

### \* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Hòa, Giám đốc Bảo hiểm xã hội TP. Hà Nội giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Bổ nhiệm ông Chu Mạnh Sinh, Chánh Văn phòng Bảo hiểm Xã hội Việt Nam giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

### \* Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Phê chuẩn cho thôi làm Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội Khóa XV tỉnh Hòa Bình đối với ông Ngô Văn Tuấn, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước, phụ trách Kiểm toán Nhà nước.

### \* Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn, Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính ký Quyết định số 102/QĐ-HĐTV về việc ban hành danh sách đại diện các cơ quan thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính theo Quyết định số 1118/QĐ-TTg ngày 22/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Cụ thể, ban hành danh sách đại diện các cơ quan thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính theo Quyết định số 1118/QĐ-TTg ngày 22/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

Ông Kenneth Atkinson, Chủ tịch Phòng Thương mại Anh quốc tại Việt Nam, thành viên.

Bà Hà Thị Thu Thanh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam thay ông Nguyễn Hoàng Anh, Chủ tịch Hiệp hội Tôm Bình Thuận, thành viên.

### \* Bộ Công an:

Đại tá Võ Hùng Minh, Giám đốc Công an tỉnh Bến Tre được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục An ninh nội địa.

Đại tá Trương Sơn Lâm, Phó Cục trưởng Cục An ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (Bộ Công an) được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Bến Tre.

### \* Bộ Nội vụ:

Ông Phạm Minh Triết, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế, kể từ ngày 10/10/2022.

Bà Võ Thị Tuyết Thu, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra Bộ, kể từ ngày 10/10/2022.

Ông Lê Đạt, Phó Vụ trưởng Vụ Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, kể từ ngày 10/10/2022.

Ông Trần Xuân Hiền, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Công tác thanh niên, kể từ ngày 10/10/2022.

Ông Lại Đức Vượng, Vụ trưởng Vụ Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia, kể từ ngày 10/10/2022.

Ông Nguyễn Văn Thủy, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Pháp chế, kể từ ngày 10/10/2022.

Bà Nguyễn Xuân Dung, Phó Vụ trưởng Vụ Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức, kể từ ngày 10/10/2022.

Ông Lê Văn Phương, Phó Vụ Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, kể từ ngày 10/10/2022.

**\* Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Bùi Xuân Cường, Trưởng ban Ban quản lý đường sắt Đô thị được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

**\* Thành phố Đà Nẵng:**

Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Phó Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy được điều động đến nhận công tác tại Ủy ban nhân dân thành phố, giới thiệu để Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bà Phạm Thị Mỹ Hạnh, Phó Tổng Biên tập Báo Đà Nẵng được điều động đến nhận công tác tại Ủy ban nhân dân thành phố, giới thiệu để Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng.

Ông Phan Văn Tấn, Phó Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Biên tập Báo Đà Nẵng.

Ông Trần Việt Phương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy.

Ông Nguyễn Công Tiến, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng.

Bà Vũ Thị Bích Hậu, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*Nguồn: baochinhphu.vn*